

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VÊ VANG 90 NĂM, TOÀN NGÀNH TUYÊN GIÁO TỈNH QUẢNG NAM QUYẾT TÂM HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ ĐẢNG BỘ GIAO PHÓ

□ **NGUYỄN THỊ THU LAN**

UVBTV, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam

Năm 2020, kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống công tác tuyên giáo của Đảng. Đây là dịp để toàn Đảng bộ nói chung, ngành tuyên giáo Tỉnh Quảng Nam nói riêng ôn lại, tự hào, phát huy truyền thống vẻ vang của ngành, đồng thời xác định nhiệm vụ công tác tuyên giáo của Đảng bộ trong những năm đến với tinh thần đoàn kết quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Đảng bộ giao phó cho ngành.

Phát huy truyền thống vẻ vang 90 năm

Cách đây 90 năm, ngày 1/8/1930, Ban Cổ động và Tuyên truyền của Đảng xuất bản tài liệu “Ngày Quốc tế Đỏ 1/8” với nội dung lên án chiến tranh đế quốc, kêu gọi công nhân và các tầng lớp nhân dân đoàn kết một lòng, vùng lên đấu tranh chống đế quốc xâm lược, chống áp bức bóc lột, phản đối chiến tranh phi nghĩa, bảo vệ hòa bình, bảo vệ Liên bang Xô-Viết, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc, kêu gọi binh lính đoàn kết với nhân dân, hưởng ứng cuộc đấu tranh chống chiến tranh đế quốc. Tài liệu này cùng với nhiều hoạt động tuyên truyền vận động cách mạng khác của Đảng đã góp phần thổi bùng lên phong trào cách mạng khắp cả nước. Từ đó, ngày 1/8 trở thành mốc son trong lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng gắn liền với sự ra đời của tài liệu lịch sử quý báu, đánh dấu một hoạt động rất có ý nghĩa trong công tác tuyên giáo của Đảng. Từ dấu ấn này, Bộ Chính trị khóa VIII (năm 2000) quyết định lấy ngày 1/8 hàng năm là ngày truyền thống công tác tư tưởng - văn hóa của Đảng và Ban Bí thư

Trung ương Đảng khóa X (năm 2007) quyết định ngày 1/8 là Ngày truyền thống công tác tuyên giáo của Đảng.

Trải qua 90 năm xây dựng, cống hiến và trưởng thành, dù ở bất cứ giai đoạn cách mạng nào, dù mang nhiều tên gọi khác nhau, nhiều lần chia tách, sáp nhập, thay đổi tổ chức, bộ máy cho phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng trong từng giai đoạn, song công tác tuyên giáo luôn giữ vai trò đặc biệt quan trọng, thực hiện sứ mệnh “đi trước, mở đường”, tham mưu chiến lược cho Đảng trên mặt trận tư tưởng, tuyên truyền, lý luận, văn hóa, khoa học.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, công tác tuyên giáo 90 năm qua đã góp phần to lớn vào việc xây dựng đường lối chính trị đúng đắn, truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với cán bộ, đảng viên và nhân dân; đưa nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật vào cuộc sống; trở thành hành động tự giác của quần chúng, thành các phong trào hành động cách mạng, cao trào cách mạng, đưa sự nghiệp cách mạng đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Đối với Quảng Nam, 90 năm qua, cùng với quá trình xây dựng, phát triển của Đảng bộ, công tác tuyên giáo đã phấn đấu thể hiện vai trò đi trước, mở đường hết sức quan trọng trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng. Trải qua nhiều thời kỳ cách mạng của Đảng bộ, thay đổi nhiều tên gọi, đa dạng hóa nhiều lực lượng, binh chủng, nội dung, hình thức tuyên

truyền; dù trong giai đoạn chiến tranh gian khổ ác liệt hay trong thời kỳ hòa bình chung tay xây dựng đất nước, hay trước những dấu ấn, biến động đầy cam go của tiến trình cách mạng, nhất là qua 35 năm thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, sau 23 năm tái lập tỉnh; toàn ngành tuyên giáo tỉnh nhà đã nỗ lực để làm tròn nhiệm vụ Đảng bộ giao phó, đóng góp tích cực vào việc bảo vệ vững chắc, kiên định nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch vững mạnh; tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận, phấn khởi, hưởng ứng tích cực của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân xây dựng Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước.

Hệ thống tuyên giáo từ tỉnh đến cơ sở được các cấp ủy chú trọng củng cố, kiện toàn; đội ngũ cán bộ tuyên giáo không ngừng phát triển về số lượng, chất lượng, hiệu quả hoạt động ngày càng được nâng lên. Đến nay, có 18 ban tuyên giáo huyện, thị, thành ủy; 4 ban tuyên huấn, tuyên giáo các đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy; 18/18 đơn vị thành lập tuyên giáo xã, phường, thị trấn. Trong ngành tuyên giáo không chỉ có đội ngũ cán bộ chuyên trách, mà còn có lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên, các phóng viên, biên tập viên báo chí, các chuyên gia, các nhà khoa học, văn nghệ sĩ, trí thức, cùng đông đảo đội ngũ cộng tác viên. Đặc biệt, đội ngũ cán bộ chuyên trách đảm bảo về năng lực, đạo đức, tâm huyết, có trình độ học vấn, lý luận chính trị, kiến thức chuyên môn, hiểu biết nghiệp vụ, trách nhiệm với công việc; nhiều đồng chí có bề dày kinh nghiệm, đã trải qua nhiều chức vụ lãnh đạo, công tác ở nhiều lĩnh vực.

Công tác tham mưu của ngành Tuyên giáo phấn đấu thực hiện tốt vai trò “đi trước mở đường”, đưa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trở thành hiện thực trong đời sống xã hội.

Trong thời gian qua, gần đây nhất là nhiệm kỳ 2015 -2020, ngành tuyên giáo của tỉnh đã bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI, cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương và cấp ủy các cấp, toàn ngành đã chủ động thực hiện toàn diện các mặt công tác. Đáng chú ý, công tác tuyên giáo của tỉnh đã góp phần quan trọng vào việc đưa chủ trương, đường lối, quan

điểm của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước vào cuộc sống; củng cố, tăng cường niềm tin trong nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và thắng lợi của sự nghiệp đổi mới đất nước, tạo sự đồng thuận trong xã hội đối với chủ trương, quan điểm, đường lối lãnh đạo đất nước của Đảng.

Ngành tuyên giáo đã tập trung tham mưu kịp thời, đầy đủ, từng bước chú trọng việc đổi mới, nâng cao chất lượng việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết, các văn bản chính sách mới theo hình thức trực tiếp, trực tuyến, phát huy vai trò người đứng đầu cấp ủy trong triển khai, quán triệt nghị quyết các cấp. Đã chủ động thực hiện nhiệm vụ tham mưu Ban Thường vụ cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư tưởng; đặc biệt, đã sớm phát hiện, tham mưu cấp ủy chỉ đạo, định hướng tuyên truyền những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, xử lý không để xảy ra “điểm nóng”, đảm bảo an ninh tư tưởng, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, nhất là trên những lĩnh vực nhạy cảm, bức xúc như đất đai, môi trường, tài nguyên khoáng sản... Toàn ngành cũng đã nâng cao chất lượng các ấn phẩm tuyên truyền; đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước bắt kịp sự phát triển thời đại công nghệ 4.0. Trong nhiệm kỳ qua, đã tổng hợp và cập nhật, tham mưu cho các cấp ủy hơn 1.000 lượt thông tin dư luận. Tập trung thông tin, tuyên truyền toàn diện, sâu rộng các lĩnh vực, bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh và các địa phương, làm cho toàn Đảng bộ, toàn quân, toàn dân nhận thức sâu sắc nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, nhất là triển khai hiệu quả các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, phát triển các dự án trọng điểm vùng Đông Nam, phát triển miền núi phía Tây của tỉnh, sắp xếp dân cư, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị văn minh... Đặc biệt trong những tháng đầu năm 2020 vừa qua, công tác thông tin tuyên truyền cũng đã góp phần quan trọng trong việc cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời về tình hình, chủ động ứng phó thành công với đại dịch Covid-19. Công tác biên soạn lịch sử đảng bộ các cấp, lịch sử truyền thống các ngành được quan tâm. Đã thực hiện hoàn thành Đề tài Khoa học cấp tỉnh về “Căn cứ và nơi



Thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động báo cáo viên và công tác tuyên truyền miệng

Những nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

Kỷ niệm 90 ngày truyền thống công tác tuyên giáo của Đảng trong bối cảnh tình hình có ý nghĩa đặc

đúng chân của Tỉnh ủy Quảng Nam 1930-1975"; 60 năm kết nghĩa Quảng Nam - Thanh Hóa; Kỷ yếu BCH Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2010-2020..., tăng cường giáo dục truyền thống lịch sử địa phương. Công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động khoa giáo, văn hóa - văn nghệ đúng chủ trương, đường lối của Đảng, nâng cao chất lượng hoạt động nhằm phục vụ tốt đời sống tinh thần của nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh... Công tác định hướng, quản lý thông tin, báo chí hiệu quả hơn, có bước đổi mới tích cực, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong xã hội, với tinh thần "lấy cái đẹp, dẹp cái xấu", lấy cái tích cực đẩy lùi tiêu cực, giữa "xây" và "chống", lấy "xây" là chủ đạo. Lực lượng tuyên giáo các cấp thực hiện quyết liệt, nòng cốt trong tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thường xuyên, chủ động đấu tranh với các thủ đoạn "diễn biến hòa bình", bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Trong thực tế, vẫn còn những hạn chế, khó khăn nhất định, song, có thể khẳng định công tác tuyên giáo của Đảng bộ tỉnh đã phát huy truyền thống vẻ vang 90 năm qua, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI một cách chủ động, đổi mới mạnh mẽ về nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tuyên giáo, góp phần đưa chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng vào cuộc sống, giữ vững ổn định kinh tế chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận, củng cố niềm tin cho cán bộ, đảng viên, nhân dân toàn tỉnh.

biệt quan trọng. Đó là thời điểm tập trung đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII và tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, cùng với nhiều ngày kỷ niệm trọng đại của đất nước, của Đảng và của quê hương. Dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, nhanh và khó đoán định. Nhất là sự suy thoái kinh tế toàn cầu do tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn sẽ gay gắt hơn, xung đột còn xảy ra ở nhiều nơi; những diễn biến phức tạp, khó lường trên Biển Đông; các thách thức an ninh phi truyền thống, nhất là thiên tai, dịch bệnh (đặc biệt là đại dịch covid-19 tiếp tục diễn biến rất phức tạp), biến đổi khí hậu, an toàn thông tin, an ninh mạng và tội phạm ngày càng gia tăng... Cùng với đó là những khó khăn trong sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của chính nước ta, tỉnh ta, nhất là sự chống phá sự nghiệp cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch. Tình hình đó đòi hỏi ngành tuyên giáo các cấp cần tiếp tục nỗ lực, vượt qua khó khăn, thách thức, bám sát thực tiễn, hành động quyết liệt, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Trong đó tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, thường xuyên theo dõi nắm chắc diễn biến tình hình thế giới, khu vực, trong nước, trong tỉnh để thực hiện tốt nhiệm vụ dự báo và định hướng chính trị, tư tưởng. Thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ nắm bắt, tổng hợp, dự báo tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội để tham mưu kịp thời cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo nhằm đảm bảo an ninh

chính trị, ổn định tư tưởng ngay từ cơ sở, không để bùng phát thành “điểm nóng”. Tăng cường phối hợp với các ban, ngành liên quan tổng hợp các luồng ý kiến trước các vấn đề, sự kiện xảy ra, từ đó tham mưu Ban Thường vụ, cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo và kịp thời định hướng dư luận xã hội. Quan tâm phát hiện kịp thời những điểm mới trong đời sống xã hội để nghiên cứu tham mưu định hướng.

Hai là, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động tuyên giáo; đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; nâng cao chất lượng tham mưu cấp ủy đảng trong từng lĩnh vực công tác tuyên giáo, đặc biệt là đổi mới, nâng cao chất lượng phổ biến, quán triệt, học tập, tuyên truyền, triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng; chú trọng nâng cao chất lượng xây dựng chương trình hành động thực hiện các chỉ thị, nghị quyết theo hướng thiết thực, hiệu quả, khả thi; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức học tập, quán triệt, thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng; phát huy vai trò người đứng đầu cấp ủy trong thực hiện nhiệm vụ này.

Ba là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, tăng cường tính chiến đấu, tính hiệu quả và tính thuyết phục, gắn bó chặt chẽ với thực tiễn địa phương. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền miệng của đội ngũ Báo cáo viên, Tuyên truyền viên các cấp. Đa dạng các phương thức tuyên truyền; tập trung tuyên truyền toàn diện trên các lĩnh vực đời sống xã hội, tuyên truyền cổ vũ, động viên các phong trào thi đua yêu nước, các phong trào hành động cách mạng, gương người tốt, việc tốt, các nhân tố tích cực; nhất là trong đẩy mạnh tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền sâu rộng các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh năm 2020, tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII và Đại hội XIII của Đảng. Đẩy mạnh tuyên truyền nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đề cao trách nhiệm nêu gương, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền.

Tham mưu thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trong tình hình mới,

thực hiện có hiệu quả việc tuyên truyền đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Bốn là, đổi mới sâu sắc, quyết liệt hơn nữa công tác định hướng chính trị, tư tưởng trong hoạt động báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ; thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại; chú trọng công tác tham mưu thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, khoa học, công nghệ, y tế, thể dục, thể thao, dân số, gia đình, trẻ em... Tiếp tục nâng cao chất lượng tin, bài và công tác biên soạn, in ấn, phát hành các ấn phẩm thông tin, tuyên truyền, báo chí,... Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị và nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ, lịch sử đấu tranh cách mạng ngành, địa phương.

Năm là, tổ chức đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ tuyên giáo từ tỉnh đến cơ sở, có kế hoạch củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ, tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy sau đại hội đảng bộ các cấp; tiếp tục tham mưu Tỉnh ủy kiện toàn mô hình trung tâm chính trị cấp huyện. Nâng cao bản lĩnh chính trị và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ làm công tác tuyên giáo; chú trọng công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức mới gắn với công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; bảo đảm điều kiện, phương tiện làm việc cho cán bộ tuyên giáo đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghệ 4.0.

Thực hiện tốt nhiệm vụ công tác tuyên giáo là nhiệm vụ của toàn Đảng, của cả hệ thống chính trị, song ban tuyên giáo các cấp là cơ quan chuyên trách có vai trò, nhiệm vụ rất quan trọng, tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác tuyên giáo. Vì vậy, toàn ngành tuyên giáo tỉnh nhà tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phát huy truyền thống 90 năm của ngành để làm tròn nhiệm vụ của cấp ủy Đảng giao phó, hoàn thành xuất sắc sứ mệnh “đi trước, mở đường”, đóng góp tích cực vào sự ổn định và phát triển của quê hương Quảng Nam trong thời gian đến. ♦

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng

□ **TRẦN KHẮC THẮNG**

Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam

Năm 2020, một trong những sự kiện chính trị đặc biệt quan trọng đối với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, đó là đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Vai trò của công tác tuyên truyền đối với sự kiện này là rất quan trọng, yêu cầu đặt ra là phải chính xác, kịp thời, thường xuyên, hiệu quả thiết thực; phải góp phần làm cho Đại hội Đảng trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước, hành động cách mạng, góp phần tạo nên không khí phấn khởi trong toàn xã hội.

Từ cuối năm 2019 đến nay các cấp ủy đảng trên địa bàn tỉnh đã bám sát yêu cầu của Bộ Chính trị tại Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 31/5/2019 về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng; Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 31/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về tổ chức đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII và các hướng dẫn, kế hoạch của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng để lãnh đạo chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền ở địa phương, đơn vị. Thông qua nhiều hình thức, với mục tiêu tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của đại hội đảng để chuẩn bị thật tốt và tổ chức thành công đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ tỉnh và Đại hội lần thứ XIII của Đảng; tiếp tục nâng cao nhận thức trong toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân tỉnh nhà về những quan điểm, chủ trương, định hướng lớn và

những thành tựu đã đạt được trong nhiệm kỳ qua, nhằm củng cố niềm tin của nhân dân trong tỉnh vào sự lãnh đạo của Đảng bộ, chủ trương, đường lối xây dựng, phát triển đất nước do Đảng ta đề ra. Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong năm 2020 của các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Nhiều đảng bộ đã kịp thời phối hợp với các cơ quan báo chí Trung ương, Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh Quảng Nam để tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, quá trình chuẩn bị đại hội, những thành tựu phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng Đảng ở địa phương, đơn vị mình nhiệm kỳ qua, những định hướng lớn về phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, đảm bảo quốc phòng-an ninh trong nhiệm kỳ đến. Cùng với đó, các cấp ủy đã chỉ đạo các binh chủng tuyên truyền ở địa phương như Đài truyền thanh- truyền hình huyện, đội ngũ báo cáo viên, Trung tâm Văn hóa-Thể thao... đẩy mạnh tuyên truyền về đại hội Đảng bằng nhiều hình thức và nâng tần suất tuyên truyền. Đáng chú ý, tuyên truyền trực quan về sự kiện đại hội đảng từ chi bộ, đảng bộ cơ sở đến đại hội huyện được hầu hết các cấp ủy đảng thực hiện khá tốt, tạo được không khí vui tươi, phấn khởi, toàn dân hướng về đại hội Đảng. Nhiều đảng bộ huyện đã biên soạn, phát hành các ấn phẩm có giá trị phục vụ đại hội như lịch sử đảng bộ, kỷ yếu ban chấp hành đảng bộ, đặc san, tập san... Các cơ quan báo, đài, Cổng thông tin điện tử, Trang tin điện tử tỉnh, huyện đã tích cực mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền đại hội Đảng một cách kịp thời, với nội dung phong phú.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả, việc làm tích cực nêu trên, công tác tuyên truyền ở một vài nơi chưa được đồng bộ, chưa làm cho sự kiện chính trị

(đại hội đảng) lan tỏa sâu rộng trong xã hội, trong đó tuyên truyền trực quan còn thừa thớt và chưa đậm nét về sự kiện này; chưa chú trọng đúng mức công tác tuyên truyền về kết quả đại hội, chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội... nhằm sớm đưa nghị quyết đại hội đảng vào cuộc sống.

Đến nay, hầu hết các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc đã tổ chức đại hội đảng nhiệm kỳ 2020-2025. Yêu cầu đặt ra với các cấp ủy đảng, địa phương, đơn vị, các binh chủng làm công tác tuyên truyền trong thời gian tới là tập trung tuyên truyền kết quả đại hội đảng cấp cơ sở, cấp huyện và tương đương, nhất là chương trình hành động thực hiện nghị quyết để sớm đưa nghị quyết vào cuộc sống, đẩy lên các phong trào hành động cách mạng. Đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025, tiến đến Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; tăng tần suất tuyên truyền và tiếp tục thực hiện nhiều hình thức; kết hợp tuyên truyền trên báo, đài, ấn phẩm, báo cáo viên, văn nghệ, tuyên truyền trực quan... nhằm góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng chính trị và hành động trong Đảng, đồng thuận xã hội, phát huy dân chủ, huy động được trí tuệ của cán bộ, đảng viên, trí thức, văn nghệ sỹ, hội viên đoàn thể chính trị-xã hội, quần chúng nhân dân tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội, vào quá trình chuẩn bị đại hội; góp phần cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trên địa bàn tỉnh phát huy lòng yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XXI của Đảng bộ đã đề ra.

Thông qua công tác tuyên truyền góp phần làm cho nhân dân trong tỉnh, trong nước, trên thế giới hiểu được tầm vóc, mục đích, ý nghĩa của đại hội Đảng và các chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhất là chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của đất nước và đường lối đối ngoại của Đảng ta, Nhân dân ta trong quá trình hội nhập quốc tế, từ đó tập hợp sức mạnh toàn dân tộc và tranh thủ

sự đồng tình, ủng hộ tích cực của cộng đồng quốc tế đối với Việt Nam nói chung, tỉnh Quảng Nam nói riêng.

Tiếp tục tuyên truyền quán triệt sâu sắc mục đích, ý nghĩa của đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng; xác định vai trò quan trọng của đại hội đảng các cấp trong quá trình tiến tới Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ tỉnh và Đại hội lần thứ XIII của Đảng, nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy nhằm tổ chức đại hội Đảng bộ tỉnh thành công tốt đẹp. Do vậy, hoạt động tuyên truyền phải nêu bật tinh thần tiếp tục đổi mới, theo hướng thiết thực, hiệu quả, phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương của Đảng, bảo đảm tăng cường đoàn kết, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên và nhân dân, tổ chức thành công Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ tỉnh Quảng Nam và Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền phải trang trọng, coi trọng chất lượng, bảo đảm an toàn, hiệu quả, thiết thực, tránh phô trương, hình thức, lãng phí, cân nhắc lựa chọn nội dung, hình thức, quy mô, mức độ phù hợp trong điều kiện đại dịch covid 19 đang diễn biến hết sức phức tạp như hiện nay. Chú trọng tuyên truyền những thành tựu trên các lĩnh vực, của các địa phương, đơn vị, của tỉnh và đất nước 5 năm qua (2015-2020) và 35 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng; những khó khăn, thách thức phải vượt qua trong bối cảnh ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19; quá trình đổi mới và những bài học kinh nghiệm; biểu dương những nhân tố mới, điển hình tiên tiến của các tổ chức đảng và đảng viên trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội; những tấm gương sáng trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

Bên cạnh tuyên truyền các nội dung theo 3 đột cao điểm, thì trong quá trình tuyên truyền sự kiện trọng đại này, các cấp, các ngành phải chú trọng tuyên truyền đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, lợi dụng việc góp ý vào các văn kiện đại hội để xuyên tạc, phủ nhận

(Xem tiếp trang 12)

Đảm bảo an toàn thực phẩm vì sức khỏe con người

□ HUỲNH THỊ TUYẾT

Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam

Thực phẩm là nguồn sống thiết yếu của con người. Thực phẩm trở thành một phần quan trọng đối với sức khỏe của mỗi người, thế nhưng nguồn cung cấp thực phẩm đang bị ô nhiễm, đe dọa trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng con người. Nhiều người đang lo ngại về tình trạng mất vệ sinh thực phẩm xảy ra thường xuyên, khó kiểm soát. Chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm hiện nay là mối quan tâm của các cấp lãnh đạo cũng như người dân. Chính vì vậy cần phải có những giải pháp hữu hiệu trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm. Chính quyền và các ngành chức năng phải có những động thái tích cực và triệt để thì mới cải thiện được tình hình, bảo vệ được quyền lợi của người tiêu dùng, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Công tác an toàn thực phẩm nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các ngành, các cấp, tạo được sự chuyển biến rõ nét, tích cực trên toàn diện các lĩnh vực. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm được tăng cường. Trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2020, thực hiện kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về việc thực hiện chỉ đạo của cấp trên trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại địa phương, quy định trách nhiệm của chính quyền cấp huyện, cấp xã trong việc quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn mình quản lý; kiểm tra thực tế tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Công tác thông tin, tuyên truyền, vận động được đẩy mạnh. Tuy nhiên, công tác bảo đảm an toàn thực phẩm vẫn còn khó khăn, thách thức do sản xuất nhỏ lẻ vẫn còn nhiều. Doanh nghiệp, nhà sản xuất vì lợi nhuận mà bất chấp các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Việc lạm dụng, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, vật tư nông nghiệp không đúng quy trình, không rõ

nguồn gốc còn khá phổ biến. Nhiều vụ việc liên quan đến quy trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm bẩn, thực phẩm hết hạn sử dụng đang khiến nhiều người lo ngại. Ý thức, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh chưa cao. Tình trạng mất vệ sinh an toàn thực phẩm, làm cho nhiều người bị ngộ độc vẫn còn xảy ra. Thực phẩm nhập lậu không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, không an toàn vẫn còn nhiều, còn đan xen, khó phân biệt. Khâu tổ chức sản xuất để có sản phẩm an toàn chưa được quan tâm đúng mức. Tình hình kinh doanh, quảng cáo thực phẩm chức năng khó quản lý. Quảng cáo thực phẩm chức năng sai sự thật. Chất lượng hàng hóa một đường, quảng cáo một nẻo. Quản lý hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm còn lỏng lẻo. Biện pháp xử lý vi phạm mất an toàn thực phẩm chưa nghiêm, chưa triệt để, hiệu quả ngăn ngừa còn thấp. Nhận thức của người tiêu dùng dù có chuyển biến nhưng vẫn còn hạn chế, tiêu thụ sản phẩm một cách tràn lan, không chọn lọc, thói quen sử dụng thực phẩm không an toàn còn phổ biến.

Vì an toàn thực phẩm rất quan trọng nên Quốc hội thấy cần thiết phải ban hành Luật An toàn thực phẩm. Thực phẩm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bao gồm cả thể chất và trí tuệ, ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của con người, ảnh hưởng đến giống nòi, đến sự phát triển kinh tế-xã hội của đất nước. Đối với vấn đề an toàn thực phẩm, mọi người hãy quan tâm và có trách nhiệm nhiều hơn nữa ở mỗi vị trí của mình.

Trước tiên, quan tâm đẩy mạnh công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về an toàn thực phẩm nhằm nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm, thay đổi hành vi, phong tục, tập quán sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt, ăn uống lạc hậu, gây mất vệ sinh an toàn thực phẩm, góp phần bảo vệ sức khỏe, tính mạng con người; đạo đức kinh doanh, ý thức trách

nhệm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh với sức khỏe, tính mạng của người tiêu dùng thực phẩm. Việc cung cấp thông tin, giáo dục, truyền thông về an toàn thực phẩm phải chính xác, kịp thời, rõ ràng, đơn giản, thiết thực; phù hợp với truyền thống, văn hoá, bản sắc dân tộc, tôn giáo, đạo đức xã hội, tín ngưỡng và phong tục tập quán; phù hợp với từng loại đối tượng được tuyên truyền. Về đối tượng: ưu tiên tiếp cận thông tin, giáo dục, truyền thông an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng thực phẩm; người quản lý, điều hành các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm; tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm tươi sống, sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ; người dân khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Về nội dung: thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm; nguyên nhân, cách nhận biết nguy cơ gây ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm và các biện pháp phòng, chống sự cố về an toàn thực phẩm; thông tin về các điển hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm an toàn; việc thu hồi thực phẩm không bảo đảm an toàn, xử lý đối với cơ sở vi phạm nghiêm trọng pháp luật về an toàn thực phẩm. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm theo quy định của pháp luật. Giới thiệu, quảng bá các mô hình sản xuất kinh doanh các sản phẩm, chuỗi sản phẩm an toàn; sản phẩm truyền thống, đặc sản của địa phương. Tuyên truyền, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm bẩn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng. Hiểu đúng, dùng đúng thực phẩm để bảo vệ sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng. Nâng cao hiểu biết cho người sản xuất và người tiêu dùng về tác hại lâu dài của việc sử dụng, tiêu thụ thực phẩm kém chất lượng, mất vệ sinh. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của ủy ban nhân dân các cấp. Ngành Y tế chủ trì, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn, ngành

Công thương trong thực hiện nhiệm vụ quản lý an toàn thực phẩm. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội. Thực hiện tốt công tác kết nối, chia sẻ thông tin về an toàn thực phẩm. Xây dựng hệ thống thông tin, cập nhật thông tin thường xuyên về an toàn thực phẩm từ cấp xã, huyện, tỉnh. Quan tâm đến đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý an toàn thực phẩm tuyến xã, huyện. Đội ngũ này phải nắm sát được tình hình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm tại địa bàn mình quản lý. Chính quyền các cấp chỉ đạo, hướng dẫn người dân phát triển các vùng sản xuất thực phẩm an toàn; thúc đẩy việc sử dụng các quy trình quản lý chất lượng tiên tiến, các mô hình sản xuất thực phẩm theo chuỗi, hệ thống phân phối thực phẩm an toàn. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong truy xuất nguồn gốc thực phẩm trên thị trường. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý rõ ràng và nghiêm khắc các vi phạm. Chú trọng thanh tra, kiểm tra các cơ sở cung cấp thực phẩm cho nhiều người, bếp ăn tập thể, cơ sở kinh doanh dịch vụ giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ. Đưa ra các hình thức xử phạt đủ sức răn đe để loại bỏ việc sản xuất không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, quảng cáo thực phẩm phải được xử lý triệt để, không được “đánh trống bỏ dùi”. Ngăn chặn kịp thời thực phẩm giả, thực phẩm nhập lậu không rõ nguồn gốc. Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người dân đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm của các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

Sử dụng thực phẩm an toàn để không gây hại đến sức khỏe, tính mạng là mong muốn của mọi người. Chất lượng thực phẩm là thành tố liên quan trực tiếp đến sự phát triển của mỗi người và mỗi người dân đóng vai trò là nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước. Công tác an toàn thực phẩm trong thời gian qua có nhiều chuyển biến tích cực nhưng còn nhiều việc phải làm. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm, người quản lý và người tiêu dùng cũng phải nâng cao ý thức và trách nhiệm trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm, nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm. ♦

Đổi mới nội dung, phương thức công tác tuyên giáo là yêu cầu, nhiệm vụ thường xuyên và rất cần thiết

□ NGUYỄN HỮU THIÊN

Trưởng Phòng TH - LTCT Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam

Công tác tuyên giáo là một bộ phận cấu thành rất quan trọng trong hoạt động lãnh đạo của cấp ủy Đảng các cấp. Về mặt lý luận của các nhà kinh điển Mác-Lênin, công tác tuyên giáo gồm có 3 bộ phận: công tác lý luận, công tác tuyên truyền và công tác cổ động; công tác tuyên giáo hướng tới đối tượng là con người, nội dung công tác tuyên giáo mang tính chính trị sâu sắc. Vì thế, triển khai thực hiện công tác tuyên giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là các cấp ủy đảng; trực tiếp, thường xuyên là tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ tuyên giáo các cấp. Tuyên giáo là một ngành, một lĩnh vực công tác của Đảng, có hệ thống tổ chức thống nhất từ Trung ương đến cơ sở. Theo từng cấp, đều có 02 chức năng, nhiệm vụ chính là cơ quan tham mưu và là cơ quan chuyên môn - nghiệp vụ.

Từ khi thành lập cho đến nay, qua mỗi giai đoạn lịch sử, ngành tuyên giáo tỉnh Quảng Nam luôn thể hiện vai trò, sứ mệnh của mình một cách xuất sắc, xứng đáng với niềm tin của Đảng, Nhà nước và nhân dân; đã đóng góp to lớn vào sự nghiệp đấu tranh cách mạng giải què hương, giải phóng đất nước. Tiếp nối truyền thống đấu tranh cách mạng, trong thời bình, ngành Tuyên giáo Quảng Nam đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, trực tiếp, thường xuyên là Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp ủy các cấp tại địa phương, đã triển khai thực hiện công tác tham mưu và công tác chuyên môn, nghiệp vụ được toàn diện, đồng bộ trên các lĩnh vực chính trị tư tưởng, văn hóa, khoa giáo, báo chí, thông tin, tuyên truyền cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; công tác lý luận chính trị, lịch sử đảng, giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng trong cán bộ, đảng viên; tạo sự thống nhất cao trong nhận

thức và hành động của Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, toàn ngành tuyên giáo Quảng Nam đã không ngừng nỗ lực, nghiên cứu, đổi mới, sáng tạo trong nội dung và phương thức hoạt động phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị, thời điểm lịch sử, điều kiện thực tế. Về cách thức, phương pháp, phương châm luôn chú trọng tính thực tiễn, khoa học, hiệu quả, nhanh nhạy, thuyết phục, ứng dụng công nghệ thông tin: Trong công tác thông tin, tuyên truyền, ngành tuyên giáo đã biên soạn các ấn phẩm và tổ chức, vận hành hoạt động các Trang, Cổng thông tin điện tử, hình thành Thư viện ấn phẩm điện tử... để cung cấp, định hướng thông tin; tổ chức hệ thống mạng lưới báo cáo viên và cộng tác viên từ tỉnh đến cơ sở bài bản, khoa học; trong công tác khoa giáo, văn hóa bên cạnh việc định hướng quan điểm, mục tiêu, hướng dẫn nội dung, đã chú trọng đến việc phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước để cụ thể hóa thành chủ trương, đề án, chế độ, chính sách trên các lĩnh vực; tổ chức các diễn đàn đối thoại với trí thức, văn nghệ sĩ, báo chí hàng năm, tổ chức định kỳ các hội nghị giao ban. Về công tác lý luận chính trị đã xây dựng các đề án, chương trình cấp tỉnh để đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận cho cán bộ, đảng viên; thường xuyên tổ chức tổng kết các vấn đề thực tiễn để rút kinh nghiệm; định kỳ, đột xuất tổ chức bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ toàn tỉnh; trong công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng và giáo dục truyền thống cách mạng, tỉnh Quảng Nam đã ban hành nhiều thông tri, chỉ thị để sưu tầm, hệ thống hóa các tư liệu lịch sử về đề tài chiến tranh cách mạng, trên cơ sở đó, sử dụng biên soạn tài liệu lịch sử địa phương đưa vào giảng dạy



Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ, cán bộ Tuyên giáo

tại các cấp học trong hệ thống giáo dục. Trong việc học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, ngành tuyên giáo tỉnh nhà đã tham mưu xác định các vấn đề trọng tâm, đột phá, bức xúc để tập trung thực hiện, triển khai đăng ký và xây dựng các mô hình để thực hiện; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến. Đối với nhiệm vụ đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đã chú trọng xây dựng lực lượng chuyên gia, cộng tác viên; triển khai thực hiện Đề tài khoa học cấp tỉnh trên lĩnh vực này nhằm có được “cẩm nang” bổ ích cho công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên địa bàn tỉnh. Đội ngũ cán bộ tuyên giáo toàn tỉnh được chú trọng bồi dưỡng, đào tạo về chuyên môn và lý luận; hằng năm triển khai bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ và cập nhật kiến thức mới, đồng thời đã chú trọng đầu tư trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin; các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, giao ban trong toàn ngành tuyên giáo Quảng Nam đã thường xuyên, hiệu quả trong tổ chức trực tuyến, bên cạnh đó, sử dụng các phần mềm điều hành, tác nghiệp, nhóm Zalo, Facebook để kết nối, cung cấp thông tin, trao đổi trực tuyến đảm bảo nhanh, hiệu quả.

Có thể khẳng định rằng, công tác tuyên giáo của Đảng bộ tỉnh Quảng Nam thời gian qua có những đổi mới góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả

hoạt động của ngành. Tuy nhiên, so với yêu cầu thực tiễn đặt ra thì việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động tuyên giáo trên địa bàn tỉnh thời gian qua còn khiêm tốn; công tác tuyên giáo trên địa bàn tỉnh còn bộc lộ một số hạn chế, nhất là tính thuyết phục chưa cao.

Do đó, thời gian tới đòi hỏi công tác tuyên giáo trong tỉnh cần được tiếp tục nghiên cứu, đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động. Về mặt lý thuyết, phương thức công tác tuyên giáo là một khái niệm rộng, bao hàm nhiều loại hình, cách thức và ngày càng đa dạng. Trong đó, có phương thức chung và phương thức riêng, đặc thù, phù hợp cho từng nhiệm vụ, đối tượng, địa điểm, thời gian.

Nghị quyết Đại hội XII của Đảng nêu rõ: “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng phục vụ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, phù hợp với từng giai đoạn, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội...”. Thiết nghĩ, đổi mới công tác tuyên giáo hiện nay đòi hỏi phải triển khai toàn diện, đồng bộ nhiều nội dung và phương thức; trong đó, cần tập trung vào một số vấn đề trọng tâm sau:

1. *Đổi mới việc xây dựng hệ thống mạng lưới thu thập thông tin và cơ chế cung cấp thông tin từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo tính chính xác, chính thống, kịp*

thời: Nghĩa là xây dựng mạng lưới cộng tác viên đảm bảo số lượng, chất lượng. Muốn vậy phải xây dựng các quy định, nguyên tắc tổ chức trong quản lý và hoạt động của mạng lưới cộng tác viên; trong đó, cần chú trọng xác định lựa chọn cộng tác viên đảm bảo tiêu chuẩn, năng lực, gắn với bố trí theo lĩnh vực và theo địa bàn để thu thập thông tin được đầy đủ, kịp thời. Đồng thời chú trọng xây Quy chế và đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập và chuyển phát thông tin. Sớm hoàn thiện cơ chế cung cấp thông tin, sự phối hợp giữa các cơ quan, các binh chủng làm công tác tuyên giáo, đầu tư phương tiện, cơ sở vật chất phù hợp. Về cơ chế cung cấp thông tin, làm rõ các cấp độ thông tin: tối mật, mật, nội bộ, phổ thông gắn với trách nhiệm cơ quan cung cấp thông tin, đầu mối tiếp nhận và thẩm quyền công bố, các hình thức đảm bảo sự phối hợp nhanh, hiệu quả.

2. *Đổi mới công tác quán triệt, tuyên truyền thực hiện các nghị quyết của Đảng theo tinh thần đúng người, đúng việc, nâng cao tính định hướng đối với hoạt động thực tiễn*

Trong thời gian qua, việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết ở nhiều nơi chưa chú trọng đúng mức việc quán triệt những nhiệm vụ, giải pháp và cách thức tổ chức thực hiện trên thực tế. Việc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động chưa cụ thể, còn dàn trải, chưa sát với hoàn cảnh, điều kiện, yêu cầu của địa phương, đơn vị, nguồn lực bố trí không đảm bảo, nên khi thực hiện lúng túng, hiệu quả thấp. Do đó, thời gian đến cần nghiên cứu, học tập nghị quyết cần được đổi mới theo hướng phân loại văn bản, nội dung, phân loại

đối tượng phù hợp cần quán triệt. Việc quán triệt, phổ biến nghị quyết của Đảng phải do Thường trực cấp ủy phụ trách, tập trung xác định đúng và trúng những nội dung cốt lõi cần và có thể vận dụng sát hợp với điều kiện của địa phương, ngành, lĩnh vực của mình, định hướng cho việc xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện. Khi quán triệt văn bản cần định hướng nhận thức và định hướng hành động. Xây dựng Chương trình, kế hoạch hành động cần cụ thể, nêu rõ trọng tâm, trọng điểm, giải pháp đột phá, các điều kiện, cơ chế, chính sách, nguồn lực bảo đảm, lộ trình triển khai, phân công rõ tổ chức, cá nhân đảm nhiệm, phải dành thời gian thỏa đáng để thảo luận, giải đáp những vấn đề đặt ra, tạo sự đồng thuận, thể hiện quyết tâm chính trị cao ngay trong quá trình học tập triển khai nghị quyết.

3. *Đổi mới trong phương thức tập hợp, phát huy sức mạnh của các lực lượng, các phương pháp hoạt động để đấu tranh làm thất bại những âm mưu và thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị*: Những năm qua, cuộc đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng có bước tiến mới. Chúng ta đã tiến hành đồng bộ hơn cuộc đấu tranh tư tưởng với nhiều hình thức: viết bài phản bác, tuyên truyền miệng, thông tin, báo chí, đối thoại... Thực tiễn cho thấy, để giành thắng lợi trên mặt trận này, chúng ta cần đổi mới phương thức tổ chức lực lượng, hình thức, phương pháp đấu tranh. Kien toàn các ban chỉ đạo, xây dựng, củng cố đội ngũ chuyên gia theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, kết nối, hiện đại, có cơ chế đặc thù để vận hành, đầu mối gắn kết thường xuyên là ban

tuyên giáo các cấp, dưới sự chỉ đạo chặt chẽ, trực tiếp thường xuyên của thường trực các cấp ủy. Trong đó, cần đổi mới, tăng cường, nâng cao chất lượng ba mũi tấn công chủ yếu là: tuyên truyền miệng - đối thoại trực tiếp - phản bác trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là



Tổ chức các Hội thi nghiệp vụ để tạo diễn đàn trao đổi, học hỏi kinh nghiệm

trên mạng internet.

4. *Triển khai công tác tuyên giáo cần gắn chặt với quá trình xây dựng chủ trương các đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội để nhằm tham gia giải quyết từ sớm, từ gốc những vấn đề có thể phát sinh điểm nóng, phức tạp về an ninh tư tưởng:*

Trên địa bàn tỉnh thời gian qua, những bức xúc, điểm nóng xã hội bắt nguồn từ nhận thức, vướng mắc, hạn chế trong quá trình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là trên các lĩnh vực về kinh tế, đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, chính sách xã hội, triển khai thực hiện các chủ trương mới về phát triển y tế, giáo dục - đào tạo, v.v. tác động đến quyền lợi, tư tưởng, tâm lý một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhân dân. Vì thế, công tác tuyên giáo không thể đi sau thực tiễn mà phải đi trước để dự báo, định hướng; đi cùng các sự việc để nắm chắc tình hình và đi sau để giải quyết dứt điểm những vướng mắc về tư tưởng, tâm trạng xã hội và đúc kết kinh nghiệm. Để làm được như vậy, cần tiếp tục quán triệt, thực hiện hiệu quả Quyết định số 221-QĐ/TW Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X về ban hành “Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân”.

5. *Tiếp tục đổi mới, tăng cường tính khoa học, tính chiến đấu và tính thuyết phục trong hoạt động công tác tuyên giáo.* Về khoa học, cần tăng cường công tác tổng kết thực tiễn để kiểm nghiệm lý luận. Công tác tuyên giáo chỉ có hiệu quả khi có cơ sở khoa học, sát với thực tiễn. Bản thân tính khoa học là điều kiện cần thiết để nâng cao tính chiến đấu. Tính chiến đấu không phải “đao to búa lớn” mà là làm rõ đúng sai trên cơ sở khoa học. Trong điều kiện hiện nay, tính chiến đấu là để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tạo sự thống nhất trong Đảng và đồng thuận xã hội, nhằm phát huy cao nhất sức mạnh của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; đồng thời góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; đồng thời với đó là phát hiện nuôi dưỡng, bảo vệ và nhân rộng các nhân tố mới, mô hình mới hay còn gọi “Lấy cái đẹp dẹp cái xấu”. Để đảm bảo tính thuyết phục, cần thông tin đa chiều, phương pháp phải linh hoạt, mềm dẻo, tránh

áp đặt, chuyển mạnh từ độc thoại sang đối thoại, lắng nghe, tăng cường tổ chức các cuộc tọa đàm, hội thảo, đối thoại, tranh luận với những người có quan điểm trái chiều, ý kiến khác. Từ đó tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong xã hội.

6. *Tiếp tục nghiên cứu, xác định, đổi mới phương châm hoạt động công tác tuyên giáo trong tình hình hiện nay và cụ thể hóa phương châm thành phương thức hành động thực tế:* Hoạt động công tác tuyên giáo là “đi trước mở đường và đi cùng” nên cần phải nhanh nhạy, kịp thời, hiệu quả, thuyết phục; mỗi cán bộ tuyên giáo cần phải dự báo, nắm diễn biến tình hình, bám sát cơ sở, bám sát dân, sát nhiệm vụ chính trị, kịp thời phát hiện những vấn đề mới nảy sinh, nắm bắt tư tưởng, tâm lý xã hội, tăng cường sự kết nối với các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái; bởi một mình lực lượng tuyên giáo chuyên trách không thể làm hết và lo hết mà phải có phương thức tổ chức lực lượng thật sự khoa học, để công tác tuyên giáo có thể thực hiện được ở mọi nơi, mọi tổ chức, đơn vị. ♦

Tiếp tục đẩy mạnh...

(Tiếp theo trang 6)

Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước và công tác nhân sự đại hội; phê phán tư tưởng bè phái, cục bộ, lợi ích nhóm, gây mất đoàn kết nội bộ, thái độ thờ ơ, thiếu trách nhiệm, thiếu ý thức xây dựng Đảng...

Các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền chính xác, kịp thời, thường xuyên, hiệu quả sẽ góp phần tích cực vào sự thành công của Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII và Đại hội XIII của Đảng; tạo sự thống nhất ý chí, hành động trong Đảng và sự đồng thuận cao trong xã hội đối với chủ trương, đường lối xây dựng phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCH dưới sự lãnh đạo của Đảng ta. ♦

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH QUẢNG NAM THỰC HIỆN CHỈ THỊ 05-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

□ **TRẦN NGỌC NHIỀU**

Khoa Lý luận cơ sở Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam

Thực hiện Kế hoạch số 59-KH/ĐUK, ngày 06/3/2020 của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Quảng Nam về sơ kết 4 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; trong 4 năm qua, cùng với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị chung của nhà trường, việc thực hiện Chỉ thị 05 - CT/TW được Đảng ủy Trường chỉ đạo quyết liệt, cùng với sự đoàn kết thống nhất trong toàn Đảng bộ, đã đem lại những kết quả thiết thực. Trong công tác lãnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đã xác định được nội dung đột phá nhằm tạo chuyển biến; đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào nội dung sinh hoạt thường kỳ và xây dựng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, đảng viên nhà trường; đăng ký cam kết tu dưỡng, rèn luyện và công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị.

Trên cơ sở sự chỉ đạo của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Quảng Nam, Đảng ủy Trường Chính trị tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt trong tổ chức



Đồng chí Thái Viết Tường, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng phát biểu tại hội nghị

triển khai, tuyên truyền thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị và chuyên đề hằng năm về “*đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” và phân công nhiệm vụ, xây dựng văn bản thực hiện¹. Sau khi có kế hoạch triển khai thực hiện, Đảng bộ và các chi bộ, đảng viên căn cứ kế hoạch thực hiện, đồng thời Đảng bộ đã tổ chức kiểm tra giám sát việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối với từng chi bộ và đảng viên. Qua việc học tập, cán bộ, đảng viên và quần chúng có sự chuyển

biến tích cực trong nhận thức và hành động, củng cố lý luận về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, từ đó, phấn đấu rèn luyện phẩm chất và thực hành chuẩn mực đạo đức; đổi mới phong cách lãnh đạo, tác phong làm việc, chống lại mọi biểu hiện suy thoái, xuống cấp về đạo đức. Từ sinh hoạt chuyên đề, nghiên cứu khoa học, tổ chức hội thảo khoa học đến công tác giảng dạy, mỗi cán bộ, đảng viên đều nhận thức rõ chức năng, nhiệm vụ, vị trí, vai trò của mình đối với việc thực hiện Chỉ thị 05 và chuyên đề hằng năm; các bài viết tham

gia sinh hoạt chuyên đề, hội thảo, giảng dạy chất lượng ngày càng được nâng cao, đã lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào các bài giảng để truyền tải đến người học, qua đó giúp người học vận dụng phù hợp với thực tiễn công việc được giao.

Đảng bộ Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy. Chức năng chính của nhà trường là thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ do Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao. Từ khi có kế hoạch triển khai, Đảng ủy Trường luôn *xác định nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng* là nhiệm vụ quan trọng, đột phá, nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, Đảng ủy đã ban hành các nghị quyết hàng năm, trong đó luôn nhấn mạnh việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng. Vì vậy, trong bốn năm qua, chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đã có những tiến bộ nhất định, thực hiện đạt và vượt kế hoạch đề ra, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, được Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh đánh giá cao. Trong 4 năm qua, Nhà trường đã cử 03 đồng chí đi học trung cấp lý luận chính trị - hành chính, 08 đồng chí học cao cấp lý luận chính trị. Kịp thời động viên, khuyến khích cán bộ, giảng viên tham gia đào tạo tiến sĩ 01 đồng chí và chuẩn bị các điều kiện để các đồng chí tham gia đào tạo tiến sĩ thời gian tới từ 2-3 đồng chí; cử 10

đồng chí tham gia học thạc sĩ; đã cử dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho 53 lượt cán bộ; bồi dưỡng các lớp ngạch chuyên viên, chuyên viên chính 26 lượt cán bộ. Điều đó góp phần nâng cao chất lượng công tác của cán bộ, đảng viên, là điều kiện để đảm bảo công tác bổ nhiệm, nâng ngạch cán bộ, viên chức. Nhờ đó, 4 năm qua, Nhà trường đã thực hiện hoàn thành tốt các kế hoạch và đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ của cấp ủy và Đảng bộ đề ra.

Việc đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào nội dung sinh hoạt thường kỳ của chi bộ đã góp phần quan trọng làm cho cán bộ, đảng viên hiểu được những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Việc đăng ký học tập, thảo luận và phấn đấu làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành *nhu cầu tự thân*, công việc thường xuyên của mỗi đảng viên, góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của chi bộ, đồng thời ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên được nâng lên. Đảng ủy đã lãnh chỉ đạo ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp theo phương châm sát chức năng, nhiệm vụ, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện và đánh giá. Với phương châm 4 tốt: *"Quản lý tốt, giảng dạy tốt, nghiên cứu tốt, phục vụ tốt"*; trong các công việc và quan hệ phải:

Trong công tác giảng dạy phải: Tự học, sáng tạo, hiệu quả.

Trong công việc phải: Trung thực, tận tụy, chất lượng.

Trong quan hệ phải: Trong sáng, lành mạnh, chân thành.

Đảng bộ đã tổ chức cho toàn thể cán bộ, đảng viên xây dựng nội dung cam kết thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn, chức trách nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban kiểm tra xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra giám sát với chi bộ, đồng thời các chi bộ cũng xây dựng kế hoạch và tự kiểm tra, giám sát đảng viên của chi bộ mình nhằm phát huy những cá nhân làm việc sáng tạo, hiệu quả, đạo đức trong sáng, đồng thời khắc phục những hạn chế, khuyết điểm. Nội dung thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của từng đảng viên là một trong những tiêu chí để bình xét phân loại cán bộ đảng viên cuối năm.

Có thể khẳng định rằng, những kết quả đạt được trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị 05 đã góp phần đáng kể vào kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ và Nhà trường; là động lực, cơ sở để cán bộ, đảng viên phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của mình, góp phần thực hiện thắng lợi những mục tiêu, chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam lần thứ VII nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra. ♦

Một vài kinh nghiệm từ đại hội đảng cấp cơ sở thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Quảng Nam nhiệm kỳ 2020-2025

□ PHẠM SÁU

Phó Bí thư Đảng ủy Khối Các cơ quan tỉnh Quảng Nam

□ NGUYỄN TRỌNG LÍNH

Phó BTG Đảng ủy Khối Các cơ quan tỉnh Quảng Nam

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 45-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn số 13-HD/ĐUK của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, tập trung chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức đại hội tổ chức cơ sở đảng trực thuộc. Đến nay, 65/65 tổ chức cơ sở đảng đã tiến hành đại hội thành công với 4 nội dung theo đúng quy định.

Nhìn chung, cấp ủy cơ sở chủ động làm tốt công tác tư tưởng, tuyên truyền, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; nắm bắt tình hình tư tưởng và giải đáp kịp thời những vướng mắc về tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên; đơn thư khiếu nại, tố cáo được xử lý, giải quyết đảm bảo quy định.

Báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm ban chấp hành được cấp ủy cơ sở chuẩn bị khá chu đáo, đảm bảo quy trình, bố cục, nội dung; đánh giá sát đúng về kết quả lãnh đạo thực hiện



Đồng chí Bùi Võ Quảng - Bí thư Đảng ủy khối Các cơ quan tỉnh tặng hoa chúc mừng tại Đại hội Chi bộ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Nam

nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, các đoàn thể, những ưu, khuyết điểm, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm của nhiệm kỳ qua và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp thực hiện trong nhiệm kỳ tới.

Nhân sự đại hội là một trong các nội dung, các khâu có ý nghĩa quyết định đến sự thành công của đại hội nên hầu hết cấp ủy cơ sở tập trung chuẩn bị kỹ; quy trình xây dựng đề án nhân sự cơ bản đảm bảo, dựa trên các tiêu chuẩn theo quy định, được

ban thường vụ đảng ủy cấp trên xem xét, kết luận trước khi đưa vào danh sách nhân sự bầu cử mà cấp ủy đương nhiệm dự kiến trình đại hội. Tại phiên trừ bị, đại hội bầu đoàn chủ tịch, đoàn thư ký đại hội và phân công cụ thể cho các thành viên chuẩn bị nội dung điều hành, làm việc.

Đại hội Đảng cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 phản ánh bức tranh sinh hoạt chính trị sâu rộng của cán bộ, đảng viên trong đảng bộ; thể hiện đầy đủ, chặt chẽ các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt

Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ.

Tuy nhiên, vẫn còn một số cấp ủy cơ sở chưa quan tâm đúng mức đến công tác tư tưởng và tuyên truyền, quán triệt; thiếu đầu tư xây dựng các loại báo cáo; khâu chuẩn bị nhân sự cấp ủy thiếu chặt chẽ, chưa bám sát quy trình, tiêu chuẩn, không đủ nguồn nhân sự dẫn đến bầu thiếu số lượng, không đảm bảo tính cơ cấu, ủy viên đương nhiệm cơ cấu lại không trúng cử... phần nào đã ảnh hưởng đến chất lượng đại hội. Có lúc, có nơi, cấp ủy đương nhiệm và đoàn chủ tịch đại hội, do chưa có sự chuẩn bị chu đáo, tính dự báo chưa cao, phân công thiếu cụ thể, khoa học, cộng thêm một phần tâm lý chủ quan nên đã gặp khó khăn, lúng túng, bỏ quên một số khâu trong quá trình điều hành đại hội, nhất là điều hành bầu cử.

Qua đại hội Đảng cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025 ở Đảng bộ Khối; thiết nghĩ, cần nêu một vài kinh nghiệm để trao đổi, tham khảo.

Một là, làm tốt công tác tư tưởng và tuyên truyền, quán triệt văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên là “bước đi trước” trong sự thành công của đại hội.

Thông qua công tác tư tưởng, cấp ủy nắm bắt, định hướng, ổn định tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên trước thềm đại hội; phát huy tính tiên phong gương mẫu, trí tuệ và tinh thần trách nhiệm, tích cực hưởng ứng, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nội bộ và ngoài xã hội với chủ trương của Đảng. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, quán

triệt đã giúp cấp ủy, cán bộ, đảng viên nắm chắc chủ trương, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về nội dung, hình thức, cách thức chuẩn bị và tiến hành đại hội; từ đó, cụ thể hóa phù hợp với đặc điểm từng loại hình cơ quan, đơn vị để phân công trách nhiệm và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Vì vậy, công tác tư tưởng và tuyên truyền, quán triệt cần được quan tâm chỉ đạo thực hiện kịp thời, sâu rộng, hiệu quả.

Hai là, cấp ủy cấp trên cơ sở cần tích cực tham gia giúp đỡ, chỉ đạo trong suốt quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội.

Cùng với xây dựng kế hoạch, ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể, kịp thời; cấp ủy cấp trên cần bám sát, nắm chắc tình hình cơ sở, thành lập các tổ công tác trực tiếp tham gia giúp đỡ, chỉ đạo cấp ủy cơ sở chuẩn bị tốt việc xây dựng các loại báo cáo, công tác nhân sự, chương trình, kịch bản đại hội. Nếu phát hiện hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, những vấn đề nảy sinh có thể làm ảnh hưởng đến chất lượng cũng như quá trình tổ chức đại hội thì báo cáo ngay với cơ quan có thẩm quyền để xử lý dứt điểm; giải quyết những vấn đề nảy sinh phải gắn chặt với công tác tư tưởng.

Ba là, tập trung xây dựng tốt các loại báo cáo là chuẩn bị những điều kiện cần thiết để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đáp ứng yêu cầu công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới.

Báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm ban chấp hành là bản đánh giá, tổng kết thực tiễn và định

hướng công tác về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, các đoàn thể của cấp ủy, tổ chức đảng. Xây dựng các loại báo cáo là một trong những nội dung, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của đại hội Đảng. Báo cáo phải thể hiện rõ vị trí, vai trò, chức năng lãnh đạo chính trị của tổ chức đảng. Vì vậy, cấp ủy cần chuẩn bị kỹ lưỡng các bước tiến hành xây dựng báo cáo; đảm bảo bố cục, nội dung chủ yếu, lối hành văn, các thành phần thể thức văn bản trong Đảng; tổ chức lấy ý kiến sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, quần chúng; điều hành đại hội góp ý dự thảo báo cáo tốt, tiếp thu và tổng hợp hiệu quả ý kiến góp ý. Làm tốt những nội dung này là cơ sở, thành tố quan trọng để nâng cao chất lượng báo cáo chính trị, góp phần vào sự thành công của đại hội.

Bốn là, tập trung làm tốt khâu chuẩn bị nhân sự bầu cử là tiền đề, cơ sở để đại hội thành công tốt đẹp.

Chuẩn bị nhân sự là khâu có vai trò quyết định đến thành công của đại hội. Công tác nhân sự cần tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện chặt chẽ, đúng phương hướng, quy trình, tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu; phải được ban thường vụ đảng ủy cấp trên thẩm tra, kết luận về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay. Cấp ủy đương nhiệm cần xây dựng tiêu chuẩn và thực hiện nghiêm túc việc nhận xét, đánh giá cán bộ trong quy hoạch, nhất là cán bộ dự kiến tham gia cấp ủy khóa mới; qua đó lựa chọn những cán bộ, đảng viên ưu tú, có phẩm chất, năng lực, trí tuệ, giữ các vị trí



Ban Chấp hành Chi bộ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025

chủ chốt ở mỗi tổ chức đảng đưa vào để án nhân sự.

Thực tế cho thấy, đa số cấp ủy cơ sở đã làm khá tốt khâu rà soát, bổ sung quy hoạch, giới thiệu nguồn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới, tổ chức hội nghị thảo luận đề án và bỏ phiếu tín nhiệm nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, đoàn đại biểu đảm bảo nghiêm túc, đúng quy trình, quy định. Kết quả bầu cử ở đa số đại hội các tổ chức cơ sở đảng đều đạt cao, đúng dự kiến, bầu một lần đủ số lượng cấp ủy viên cần bầu. Ngoài ra, cấp ủy cần chú ý và làm tốt công tác vận động không tham gia tái cử và động viên tư tưởng đối với những đồng chí không đảm bảo tiêu chuẩn theo kết luận của cấp trên. Như vậy, công tác nhân sự phải được tiến hành một cách thận trọng, chặt chẽ, đúng phương hướng, quy định, vừa đảm bảo tính tập trung, vừa phát huy đầy đủ tính dân chủ và phải gắn với công tác tư tưởng, kỷ cương, kỷ luật, đặc biệt là vấn

để bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

Năm là, công tác tổ chức, điều hành là thành tố quan trọng góp phần quyết định trực tiếp đến sự thành công của đại hội; cần được thực hiện vừa mở rộng dân chủ, vừa đảm bảo tính tập trung, chặt chẽ, khoa học, linh hoạt, nhịp nhàng.

Đoàn Chủ tịch Đại hội có vai trò hết sức quan trọng và quyết định đến không khí thảo luận, chất lượng ý kiến góp ý, chất lượng bầu cử trong đại hội. Đại hội là hình thức sinh hoạt Đảng cao nhất, quan trọng nhất, là diễn đàn thể hiện đầy đủ các nguyên tắc cơ bản về tổ chức và sinh hoạt trong Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ. Vì vậy, trong điều hành đại hội cần chọn những đồng chí có năng lực, kinh nghiệm, nắm vững nguyên tắc, thủ tục tham gia đoàn chủ tịch. Mỗi thành viên trong Đoàn chủ tịch phải chuẩn bị chu đáo nội dung mình được phân công, điều hành. Đoàn chủ tịch có trách nhiệm chủ trì và điều hành xuyên

suốt quá trình đại hội; đồng thời cần có tính dự báo, dự lường và biện pháp giải quyết, xử lý tình huống phát sinh tại đại hội, nhất là trong bầu cử. Trên thực tế, diễn biến đại hội ở một số tổ chức đảng diễn ra ngoài sự dự kiến của cấp ủy đương nhiệm và đoàn chủ tịch, như: chuẩn bị trước phiếu bầu đại biểu dự khuyết, phương án khi đại hội bầu không đủ số lượng cấp ủy hoặc cấp ủy viên cơ cấu cứng khi bầu không trúng cử... Điều đó, phần nào phản ánh việc chuẩn bị nhân sự của cấp ủy đương nhiệm là chưa đủ độ chín muồi.

Sáu là, đoàn chủ tịch cần lựa chọn và giới thiệu những người có kinh nghiệm về nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, có khả năng tính toán nhanh, chính xác để đại hội bầu vào Ban kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu hướng dẫn cụ thể nguyên tắc, hình thức bầu cử trước khi tiến hành bầu; hết sức chú ý cách tính kết quả và biên bản bầu cử theo Điều 32, 33 Chương V, Quy chế bầu cử trong Đảng ban hành kèm theo Quyết định 244 - QĐ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) để bảo đảm tính chính xác đối với phiếu bầu và kết quả bầu cử. Làm tốt khâu kiểm phiếu và biên bản kiểm phiếu là cơ sở bảo đảm sự công bằng, minh bạch và hạn chế tối đa sai lệch trong bầu cử. Trong thực tế, có lúc, có nơi Ban kiểm phiếu chủ quan bỏ qua, hoặc thực hiện chưa đầy đủ nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu theo Điều 7, Chương II, Quy chế bầu cử trong Đảng, đã phần nào làm ảnh hưởng đến sự nghiêm túc khi bỏ phiếu bầu cử. ♦

Giải pháp nâng cao chất lượng công tác nắm bắt, định hướng dư luận xã hội trên địa bàn huyện Thăng Bình

□ PHAN THỊ HẠNH

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Thăng Bình

Trong những năm qua và hiện nay, các thế lực thù địch đã và đang không ngừng đẩy mạnh các hoạt động chống phá cách mạng nước ta bằng chiến lược “Diễn biến hoà bình”. Trước sự bùng nổ thông tin một cách mạnh mẽ; sự phát triển vượt bậc của Internet và các loại báo mạng điện tử thì việc cần phải nắm vững tư tưởng, thông tin định hướng trong xã hội là yêu cầu bắt buộc đối với đội ngũ những người làm công tác tư tưởng của Đảng, đặc biệt thông qua kênh nắm bắt, định hướng dư luận xã hội.

Xác định rõ tầm quan trọng của công tác nắm bắt dư luận xã hội, vai trò, vị trí của nó đối với sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, góp phần ổn định tình hình chính trị - trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế của huyện. Đặc biệt, trong thời điểm hiện nay, các thế lực thù địch tăng cường các hoạt động chống phá cách mạng nước ta bằng chiến lược “Diễn biến hoà bình”. Trước sự bùng nổ thông tin một cách mạnh mẽ; sự phát triển vượt bậc của Internet và các loại báo mạng điện tử thì việc cần phải nắm vững tư tưởng, định hướng thông tin đối với nhân dân là yêu cầu bắt buộc đối với đội ngũ những người làm công tác tư tưởng của Đảng.

Chính vì điều đó, huyện Thăng Bình rất quan tâm, coi trọng công tác nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, chỉ đạo triển khai có hiệu quả các hoạt động và đã đạt được nhiều kết quả. Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo việc nắm bắt dư luận xã hội trong ngày, trong tuần, đặc biệt đối với các vụ việc bức xúc, nổi cộm, những điểm nóng xảy ra trên địa bàn huyện, qua các kênh thông tin như: việc phân công cán bộ trực tiếp xuống cơ sở, thông qua hội nghị trực tiếp Bí thư Đảng ủy các xã, thị trấn do Ban Thường vụ Huyện ủy

tổ chức, qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên từ huyện đến cơ sở và qua hệ thống Ban Tuyên giáo Đảng ủy các xã, thị trấn; phối hợp với cơ quan Công an huyện, Ban Dân vận Huyện ủy, UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện... những thông tin nắm bắt được sẽ báo cáo nhanh qua điện thoại hoặc bằng văn bản. Trong những năm qua, trên địa bàn huyện có các dự án được triển khai làm nảy sinh nhiều vấn đề liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, đền bù, giải tỏa cho các hộ dân trong dự án. Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã kịp thời nắm bắt tình hình, tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo UBND huyện tổ chức các cuộc đối thoại với nhân dân trong vùng dự án; phối hợp tham mưu thành lập tổ tuyên truyền các dự án trọng điểm tại vùng Đông; chỉ đạo các cơ quan tuyên truyền đẩy mạnh tuyên truyền, thông tin rộng rãi đến cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác BT-GPMT. Đồng thời, phối hợp với các ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể, các địa phương có liên quan tăng cường công tác nắm tình hình dư luận xã hội và phối hợp hỗ trợ vận động tuyên truyền các hộ dân trong vùng Dự án.

Phối hợp thực hiện các cuộc điều tra dư luận xã hội do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức. Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã thành lập đội ngũ Cộng tác viên dư luận xã hội cấp huyện gồm 20 đồng chí được cơ cấu tại các phòng, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể chính trị - xã hội huyện, các xã, thị trấn trên địa bàn nhằm kịp thời nắm bắt, tập hợp, phản ánh khách quan, trung thực các luồng ý kiến, dư luận, tâm tư tình cảm, ý chí, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân trước các vấn đề, sự kiện, hiện tượng có tính thời sự. Đặc biệt là các chủ trương, đường lối của đảng, chính sách

pháp luật của nhà nước. Từ đó, đề xuất giải pháp xử lý, tham mưu định hướng dư luận xã hội thông qua việc cung cấp kịp thời thông tin chính thống cho nhân dân, đảm bảo ổn định tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

Ban hành Quy chế hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội cấp huyện đồng thời thường xuyên rà soát, bổ sung nội dung phù hợp với yêu cầu thực tiễn hoạt động; tổ chức hội nghị tập huấn dư luận xã hội cấp huyện. Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã kịp thời tổng hợp báo cáo tình hình dư luận xã hội gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đúng thời gian quy định.

Trong thời gian qua, đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội cấp huyện đã thực hiện tốt nhiệm vụ cung cấp nhiều thông tin quan trọng, đặc biệt những tin bức xúc, nổi cộm giúp lãnh đạo huyện kịp thời có những định hướng, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành sát với thực tế, góp phần ổn định tình hình kinh tế chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác dư luận xã hội trên địa bàn huyện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần sớm khắc phục, đó là: Việc thực hiện phản ánh, báo cáo những tin „nóng” bức xúc, nổi cộm, những phát sinh mới ở ngành, địa phương, đơn vị... còn hạn chế. Không ít vấn đề „nóng” phản ánh chưa kịp thời, thậm chí không được phản ánh. Thông tin dư luận xã hội còn hạn chế về tính đa dạng, toàn diện. Chất lượng thông tin phản ánh nhiều khi dựa trên thông tin mà các phương tiện thông tin đại chúng đã nêu; Thông tin phản ánh có lúc còn lúng túng suy nghĩ chủ quan cá nhân, khiến giá trị sử dụng của thông tin thấp. Chất lượng hoạt động của các cộng tác viên dư luận xã hội ở một số đơn vị, phòng, ban, ngành, đoàn thể còn hạn chế, công tác báo cáo định kỳ còn chậm, chất lượng chưa cao...

Nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác nắm bắt, định hướng dư luận xã hội trên địa bàn huyện, trong thời gian tới đề xuất cần tiếp tục thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, cần quán triệt thống nhất nhận thức của các cấp ủy Đảng nhất là ở cơ sở về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác nắm bắt và định hướng dư luận xã hội. Thực tế cho thấy, nơi nào cấp ủy quan

tâm, sâu sát lãnh đạo, chỉ đạo thì nơi đó công tác dư luận xã hội, công tác tư tưởng đạt hiệu quả cao và ngược lại.

Hai là, nâng cao trách nhiệm của Ban Tuyên giáo từ huyện đến cơ sở và sự phối hợp giữa các ban, ngành có liên quan trong công tác dư luận xã hội. Ban Tuyên giáo từ huyện đến cơ sở tiếp tục tham mưu cho cấp ủy về việc đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu DLXH.

Ba là, tăng cường công tác thông tin định hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thông qua việc tổ chức các hội nghị, các bản tin định kỳ phục vụ sinh hoạt chi bộ và phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý để thông tin tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách lớn, những vấn đề thời sự trong nước và quốc tế đang được dư luận quan tâm nhằm giúp các địa phương, đơn vị và đội ngũ cán bộ tuyên giáo, báo cáo viên, tuyên truyền viên từ huyện đến cơ sở chủ động trong tham mưu định hướng tư tưởng và dư luận xã hội, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Bốn là, coi trọng công tác đối thoại trực tiếp với nhân dân nhằm nắm bắt, giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân; thực hiện tốt chế độ lãnh đạo tiếp công dân. Qua đó tham mưu giải quyết kịp thời những vấn đề tư tưởng, dư luận xã hội nảy sinh ngay trong từng chủ trương, chính sách, dự án và ngay từ cơ sở, không để tâm trạng lo lắng, bức xúc kéo dài dẫn đến trở thành điểm nóng rất khó giải quyết.

Năm là, chủ động tổ chức các cuộc điều tra, nắm bắt dư luận xã hội về những chủ trương, chính sách lớn của huyện; qua điều tra DLXH, tổng hợp, phân tích để nhận định, đánh giá, dự báo tình hình tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo định hướng tư tưởng, dư luận xã hội đồng thời có biện pháp kịp thời điều chỉnh các chủ trương, chính sách, góp phần tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

Sáu là, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội cấp huyện nhằm trang bị kỹ năng, kinh nghiệm để thực hiện công tác chuyên môn, qua đó góp phần củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nắm bắt và định hướng DLXH, phục vụ tốt cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy.♦

Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm giúp thay đổi tư duy để thoát nghèo ở huyện Nam Trà My

□ MỸ HẠNH

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Nam Trà My

G iảm nghèo cho đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi xưa nay luôn là bài toán khó, giảm nghèo bền vững cho khu vực này lại còn khó khăn gấp bội, bởi không ít hộ thoát nghèo sau một thời gian lại tái nghèo. Nhiều nguyên nhân dẫn đến tái nghèo ở khu vực này như: trình độ thấp, thiếu tư liệu sản xuất, thiếu vốn đầu tư, đông con, các yếu tố thiên tai, dịch bệnh,... Song, cái khó nhất vẫn là nguyên nhân chủ quan, do “căn bệnh ỷ lại” vẫn ăn sâu, bám rễ trong nhận thức của rất nhiều hộ nghèo.

“Nếu không chịu lao động, cứ thụ hưởng, ỷ lại vào các chính sách bảo trợ của Nhà nước thì khó mà thoát nghèo được. Bà con mình phải thay đổi tư duy, học hỏi cách làm ăn và chăm chỉ lao động mới cải thiện được đời sống kinh tế của gia đình.” - bà Vũ Thị Như Thuyền - Chủ tịch Hội LHPN huyện Nam Trà My đã phát biểu như vậy trong một buổi nói chuyện với hội viên phụ nữ xã Trà Đơn, Nam Trà My. Thực tế cho thấy, những năm qua, rất nhiều gia đình, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số ở các làng, xã trong huyện có đồng quan điểm như chị Thuyền đã nhanh chóng thoát nghèo và vươn lên phát triển kinh tế bền vững.

Gia đình chị Trần Thị Giàu - Thôn 1 xã Trà Đơn huyện Nam Trà My cũng gặp không ít khó khăn khi gây dựng cuộc sống. Chị tâm sự: *“Lập gia đình với tài sản vốn vẹn chỉ có 01 con bò của ba mẹ cho để làm vốn, nấu rượu kết hợp với nuôi 03 con heo, thêm vài ba con gà để trang trải cuộc sống, vợ chồng tôi xoay sở đủ thứ nghề để sinh nhai nhưng cũng không thoát khỏi cảnh ăn bữa sáng lo bữa tối. Thế là mình bàn với chồng phải làm thế nào để có cái ăn và lo chuyện học hành cho các con. Năm 2013, tôi bán bò để lấy tiền đầu tư làm chuồng trại nuôi heo thịt, nuôi gà thả vườn, tận dụng đất xung quanh nhà để trồng rau sạch cải thiện bữa ăn. Đến cuối năm, việc bán heo đã mang lại thu nhập*



Đàn heo của chị Trần Thị Giàu - Thôn 1, Trà Đơn cũng như nhiều hộ dân khác trên địa bàn xã đã có chuồng trại kiên cố

cho gia đình trên 30 triệu đồng. Từ đó, chúng tôi có vốn để làm ăn, phát triển kinh tế.” Ngày ngày, chị cùng chồng chăm chỉ nấu rượu để lấy hèm (chất thải sau khi chưng cất lấy rượu) nuôi heo. Để việc chăn nuôi thực sự hiệu quả, chị Giàu tìm tòi, học hỏi, áp dụng khoa học kỹ thuật như tiêm vắc xin phòng tránh bệnh cho con vật nuôi, chú trọng làm chuồng trại cố định, không thả rông, vệ sinh sạch sẽ,... Nhờ đó, đến nay, đàn heo nhà chị phát triển với số lượng từ 18 đến 20 con heo thịt, cung cấp cho người dân địa phương và các xã trên địa bàn huyện. Trừ các khoản chi phí, trung bình mỗi năm, đàn heo mang lại thu nhập cho gia đình khoảng 40 triệu đồng, vợ chồng chị có điều kiện sửa sang lại nhà cửa, mua thêm 2ha đất để trồng keo. Tâm sự về con đường thoát nghèo, chị chia sẻ: *“Quan trọng nhất vẫn là nghị lực vươn lên, bởi nếu người nghèo không tự mình nỗ lực, vượt khó thì sự quan tâm, giúp đỡ của cộng đồng không phát huy được tác dụng, người nghèo sẽ không thoát được nghèo.”*

Vui vẻ ngồi trong ngôi nhà tiện nghi, ấm cúng của mình, chị Hồ Thị Xiêng ở thôn 2, xã Trà Vân, Nam Trà My cho biết: “Trước đây, nhiều hộ trong thôn của mình có tư tưởng “đến đâu hay đó”. Có tiền thì rượu chè suốt ngày. Đến khi hết tiền, nhà không còn cái gì đổi bán thì đợi chế độ trợ cấp. Cái nghèo, cái đói dắt dây nhau không bao giờ ngẩng mặt lên được. Gia đình chị cũng không phải ngoại lệ. Không thể tiếp diễn mãi tình trạng này trong khi mình có đất, có sức khỏe. Nghĩ vậy, nên cả nhà quyết định vay Ngân hàng Chính sách xã hội huyện số tiền 30 triệu đồng để phát triển kinh tế”. Từ số tiền đó, chị đầu tư mua 02 con trâu, số tiền còn lại chị mua chuối mốc và trồng thêm quế. Sau 01 năm, vợ chồng bán 02 con trâu với số tiền là 40 triệu đồng. Số tiền bán trâu chị tiếp tục đầu tư mua 02 con bò cái, 01 con trâu. Đến nay, gia đình chị đã nhân rộng và phát triển được 03 trâu, 05 con bò, 200 con gà, 2000 cây quế to, 3000 quế 10 tuổi, 400 gốc chuối mốc, 20.000 cây keo. Không những đầu tư chăn nuôi và trồng cây lâu năm, gia đình chị tập trung trồng lúa, nhờ đó, gạo ăn giáp hạt. Nhờ chăm chỉ làm ăn, đến nay, gia đình chị Hồ Thị Xiêng đã có nhà cửa kiên cố, đầy đủ tiện nghi như xe máy, ti vi và các vật dụng khác phục vụ sinh hoạt trong gia đình.

“Từ những nỗ lực của cả hệ thống chính trị trong toàn huyện, theo kết quả rà soát cuối năm 2019, quy mô hộ nghèo giảm từ 3.326 hộ xuống còn 2.753 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 37,37% tổng số hộ dân cư, giảm 573 hộ nghèo và giảm 8,51% so với cuối năm 2018. Như vậy, kiên trì, đẩy mạnh công tác tuyên truyền để từng người dân nhận thức rõ về chính sách giảm nghèo bền vững, giúp bà con từng bước thay đổi nếp nghĩ, có tinh thần thi đua sản xuất, vươn lên thoát nghèo đang là hướng đi mang lại hiệu quả trong công tác giảm nghèo ở địa phương”, ông Võ Như Sơn Trà - Trưởng Phòng LĐ-TB-XH huyện Nam Trà My cho biết. ♦

Mô hình ĐỘI DÂN PHÒNG TỰ QUẢN Ở XÃ ĐIỆN HÒA

❑ **NGUYỄN THỊ THANH THỦY**

Phó Trưởng Ban dân vận Thị ủy Điện Bàn

Lực lượng dân phòng là lực lượng quân chúng tình nguyện, tham gia tuyên truyền vận động nhân dân xây dựng và thực hiện phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, cứu hộ cứu nạn, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn khu dân cư, đem lại cuộc sống bình yên cho nhân dân.

Tôi đến Điện Hòa vào một buổi chiều khi hoàng hôn buông xuống cũng là lúc các anh Dân phòng của thôn Bích Bắc tập trung tại Nhà văn hóa thôn để phối hợp cùng với các đồng chí Công an viên của xã đi tuần tra trên các tuyến đường liên thôn, liên xóm. Trò chuyện với anh Mai Văn Dũng, Đội trưởng đội dân phòng thôn Bích Bắc thì được biết các anh mỗi người mỗi hoàn cảnh và ngành nghề khác nhau, có anh làm công nhân, anh làm nông, chăn nuôi tại nhà, anh thì làm chủ trang trại, làm thợ... tập hợp lại với nhau thành một đội Dân phòng, gồm năm thành viên, có một Đội trưởng, vào những đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm thì các anh kết hợp cùng Công an viên đi tuần tra thường xuyên, bắt đầu từ 20h đến 24h thay ca thứ nhất, từ 24h đến 4h sáng hôm sau kết thúc ca thứ hai, những hôm tình hình có vẻ yên ổn thì các anh luân phiên nhau trực từ

24h đến 4h sáng. Mỗi thành viên đội Dân phòng được Ủy ban nhân dân thị xã Điện Bàn trang bị công cụ hỗ trợ như áo giáp (loại áo chống đâm), roi điện, ba trét, dù cui su. Anh chia sẻ: *“Chúng tôi đi tuần tra như thế này trước hết là vì sự bình yên của nhân dân trong thôn, bên cạnh đó chúng tôi cũng được nhân dân đóng góp hỗ trợ tiền ăn khuya, uống nước, tiền xăng xe mỗi thành viên được 2 triệu đồng/năm. Thực tế số tiền đó chẳng thấm đủ vào đâu, chủ yếu là tinh thần, trách nhiệm, ý thức của mỗi thành viên trong đội đã tạo động lực mạnh mẽ cho nhau, góp phần trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân tham gia thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”*.

Địa bàn các anh tuần tra rất phức tạp, thôn Bích Bắc, Hà Đông nằm giáp ranh với xã Hòa Tiến, Hòa Châu, Hòa Phước của huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, các đối tượng phạm tội rất manh động, hoạt động tinh vi và mức độ gây nguy hiểm rất cao, nhất là loại tội phạm sử dụng ma túy. Thế nhưng, hằng đêm các thành viên đội dân phòng vẫn miệt mài tuần tra tại các điểm phức tạp trong thôn, xóm, qua các tuyến đường nối dài từ thôn Bích Bắc đến thôn Hà Đông, đã phát hiện và giải tán kịp thời nhiều nhóm thanh niên tụ tập hát hò, uống bia rượu gây mất trật tự, bên cạnh đó, các anh còn tuyên truyền vận động bà con nhân dân tự quản lý tài sản, phòng ngừa trộm cắp, tố giác hành vi vi phạm pháp luật, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người dân trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Thiếu tá Hồ Văn Hùng, Trưởng công an xã Điện Hòa cho biết “Lực lượng công an chính quy chúng tôi mới được tăng cường về địa bàn từ tháng 11/2019, từ đó đến nay chúng tôi đã phối hợp với lực lượng dân phòng triển khai rất nhiều hoạt động, trong đó chủ yếu là hoạt động tuần tra, kiểm soát, giải quyết các vụ việc xảy ra trên địa bàn, lực lượng dân phòng của các thôn trong thời gian vừa qua đã hỗ trợ rất nhiều cho lực lượng công an chính quy, đã phối hợp bắt 8 vụ, 25 đối tượng vi phạm pháp luật, trong đó có 5 vụ 17 đối tượng đánh bạc trái phép, 2 vụ 4 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, các thành viên đội dân phòng rất nhiệt tình năng nổ trong công tác, khi chúng

tôi cần điều động là các anh có mặt đầy đủ mặc dù mỗi người có những hoàn cảnh khó khăn riêng”

Ông Hồ Đắc Tân, người dân thôn La Thọ 2 cảm nhận “Lực lượng dân phòng của xã nói chung và tại thôn tôi từ ngày thành lập đến nay hoạt động rất hiệu quả, họ là những lao động chính trong gia đình nhưng rất nhiệt tình tham gia công tác mọi lúc mọi nơi, có khi không phải lịch tuần tra của mình mà trên địa bàn xảy ra vụ việc các anh đều có mặt, nhờ có lực lượng dân phòng mà tình hình trộm cắp, gây rối trật tự, đánh bạc, sử dụng ma túy trên địa bàn thôn xóm giảm hẳn, cuộc sống của người dân chúng tôi được bình yên”

Được biết, xã Điện Hòa có 11 thôn, mỗi thôn đều thành lập một đội Dân phòng, mỗi đội gồm 5 thành viên, lực lượng dân phòng các thôn thường xuyên kết hợp với lực lượng Công an chính quy đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, UBND xã trích ngân sách hỗ trợ 50% BHYT cho mỗi thành viên, cuối năm tổ chức gặp gỡ tặng quà động viên tinh thần, 50% BHYT còn lại nhân dân các thôn đóng góp hỗ trợ. Tuy còn nhiều khó khăn nhưng với tinh thần quyết tâm vì nhân dân phục vụ của các thành viên đội Dân phòng tự quản ở xã Điện Hòa, các anh đã góp phần rất lớn trong việc kiểm soát các loại tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương, góp phần đem lại sự bình yên cho nhân dân trong thôn.♦



Làm công tác hội bằng cả đam mê

□ NGUYỄN THỊ THÙY

Phó Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phú Ninh

Không một chút màu mè, rất chân thật khi được hỏi thì chị trả lời ngay: làm công tác hội theo đam mê, chưa bao giờ nghĩ làm là để được khen. Đó là lời nói rất chân tình của chị Bùi Thị Hà - Chủ tịch Hội LHPN xã Tam Lãnh khi kể về các hoạt động, mô hình đã được Hội xây dựng, duy trì, phát huy hiệu quả trong nhiều năm qua.

“Những bông hoa đời thường”

Được thành lập vào cuối năm 2016, đầu tiên là ở thôn An Bình, với 10 thành viên tham gia; đến nay, mô hình được nhân rộng ra 5 thôn với trên 250 thành viên tham gia. Quả đúng như tên gọi, từ con người đến việc làm đều rất đời thường, nhưng không tầm thường, là sự thể hiện của việc học Bác không phải bắt đầu từ những gì quá cao siêu, mà nên học từ những điều đơn giản, nhỏ nhặt nhất.

Mục đích của mô hình là giúp các cụ già neo đơn ở trên địa bàn các thôn thuộc xã Tam Lãnh. Mỗi thành viên trong mô hình có hoàn cảnh khác nhau, nhưng trên tinh thần tự nguyện và tùy theo đặc điểm công việc và hoàn cảnh gia đình của mỗi người để nhận giúp đỡ các cụ già yếu, neo đơn, không nơi nương tựa. Tùy theo hoàn cảnh, đặc điểm, tính chất công việc để các thành viên có hình thức phù hợp trong giúp đỡ. Thành viên bán thuốc Tây chữa bệnh nhận chăm sóc về sức khỏe, hỗ trợ thuốc men; thành viên buôn bán hàng tạp hóa hỗ trợ về lương thực, thực phẩm và các nhu yếu phẩm khác; thành viên may quần áo hỗ trợ mỗi năm 2 bộ quần áo; thành viên bán thức ăn hỗ trợ các bữa ăn sáng và thức ăn trong ngày; các thành viên khác tiết kiệm hỗ trợ kinh phí để trang trải thêm cuộc sống, phân công thay phiên nhau chăm sóc, nấu ăn, giúp các cụ dọn dẹp, vệ sinh nhà cửa...



Chị Bùi Thị Hà - Chủ tịch Hội LHPN xã Tam Lãnh tại Hội nghị tuyên dương điển hình tiên tiến và chi hội trưởng tiêu biểu, giai đoạn 2015-2020 do Hội LHPN tỉnh tổ chức (người thứ hai từ bên trái qua)

Những thành viên của mô hình phần lớn đều là những người phụ nữ rất trẻ nhưng các chị lại có những suy nghĩ và việc làm như vậy thì thật đáng trân trọng. Khi được hỏi về việc làm của mình, phần lớn họ đều rất giản dị và chân thành, bộc bạch chia sẻ: “Cũng như bao nhiêu người phụ nữ khác trong thôn, cuộc sống của tôi cũng còn khó khăn, nhưng nhìn thấy hoàn cảnh của các cụ già yếu, không nơi nương tựa, tôi lấy làm thương tâm. Tôi muốn làm điều gì đó dù nhỏ nhất để giúp các cụ”. Có chị còn cho biết: “Động cơ để tôi tham gia mô hình vì tôi thấy đây là mô hình mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc; những lúc trái gió, trở trời, các cụ đau nhức, cảm cúm, tôi tình nguyện giúp cụ thuốc uống không lấy tiền”.... Từ khi thành lập mô hình đến nay đã giúp đỡ cho 7 cụ, với tổng kinh phí gần 50 triệu đồng. Mô hình “Những bông hoa đời thường” thật sự có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, đã mang đến cho những phụ nữ già yếu neo đơn không nơi nương tựa sự ấm áp yêu thương, phần nào đó bù đắp sự thiếu thốn về vật chất lẫn tinh thần của các cụ. Việc làm tuy đơn

giản, bình dị ấy lại chính là việc làm rất có ý nghĩa, tiếp thêm nhựa sống cho những mảnh đời còn lắm bất hạnh. Các thành viên của mô hình đã góp phần chung tay cùng xã, huyện trong việc giúp đỡ hộ nghèo và hộ thuộc chính sách bảo trợ xã hội.

Ngọn cờ đầu trong cuộc chiến chống Covid-19

Có rất nhiều câu chuyện cảm động đã diễn ra trong mùa dịch. Và Hội LHPN xã Tam Lãnh đã góp phần ghi tên mình vào trong những câu chuyện đó.

Khi dịch Covid-19 vừa xảy ra, Ban Chấp hành hội đã triển khai ngay nội dung trong hội viên, mời cán bộ ngành Y tế về tuyên truyền phòng chống dịch, mỗi hội viên trong tinh thần chủ động, sẵn sàng trong trường hợp dịch có thể bùng phát. Công tác tuyên truyền được tập trung quyết liệt, in và phát 300 tờ rơi; phối hợp với UBND tuyên truyền bằng xe lưu động đến 6 thôn trên địa bàn xã và ở những điểm tập trung đông người. 02 chi hội tự nguyện may khẩu trang tặng hội viên và phát miễn phí tại chợ. Không dừng lại đó, chị Bùi Thị Hà - Chủ tịch Hội LHPN xã còn vận động một số hội viên tham gia tập luyện nhảy điệu “*Ghen cô vy*”, quay video để tuyên truyền cách phòng, chống dịch trên trang mạng xã hội facebook, zalo; thu hút sự tham gia hưởng ứng nhiệt tình của hội viên và nhân dân trên địa bàn xã.

Trong thời gian thực hiện cách ly toàn xã hội theo tinh thần Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ, Hội đã tích cực vận động người dân trở về từ những vùng có dịch thực hiện cách ly đảm bảo theo quy định của Ban chỉ đạo phòng chống COVID-19. Tích cực vận động, tuyên truyền việc rửa tay sát khuẩn trước khi vào chợ và tặng khẩu trang miễn phí. Phối hợp vận động 4 đám cưới (gần 300 khách/tiệc) dùng tổ chức tiệc cưới. Phối hợp với Mặt trận và Đoàn Thanh niên xã tặng hơn 300 bánh xà phòng tại chợ, hộ gia đình khó khăn và đồng bào dân tộc Cor. Tự làm 300 mũ kính che chắn giọt bắn tặng Trạm y tế xã và các hộ tiểu thương. Thành lập nhóm phụ nữ tiểu thương bán hàng qua mạng xã hội, cam kết đảm bảo chất lượng và không tăng giá, miễn phí ship tận nhà trong thời gian thực hiện cách ly toàn xã hội. Hội làm công trình chống rác thải nhựa với tên gọi “Hành trình thứ 2 của lớp

xe”, tận dụng lớp xe hết hạn sử dụng và các vật liệu như vỏ chai nhựa bỏ và thau inox để làm bể rửa tay công cộng tại các điểm chợ. Cùng với đó, Ban Chấp hành và các chi hội là lực lượng nòng cốt trong công tác hậu cần cho trạm chốt chặn của xã. Trong những ngày thực hiện chốt chặn, các hội viên đã phân công lực lượng, một số thành viên tham gia nấu ăn, chuẩn bị các suất ăn đưa đến điểm chốt chặn; một số thành viên khác tiếp tục thực hiện vận động các mạnh thường quân, nhà hảo tâm... để có thêm nguồn kinh phí phục vụ các hoạt động thiện nguyện chống dịch. Có thể nói, trong thời gian diễn ra dịch bệnh, lực lượng hội viên phụ nữ của xã đã góp phần quan trọng trong công tác phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo sự an toàn cho người dân trên địa bàn xã.

“Bữa cơm nhân ái di động”

Mô hình “Bữa cơm nhân ái di động” ra đời trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid-19 và được duy trì cho đến nay. Đó là những suất cơm từ thiện được xây dựng trên tinh thần tự nguyện của hội viên phụ nữ trong xã nhằm giúp người nghèo, người già neo đơn, người có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã. Từ những bữa cơm di động của Hội, những mảnh đời bất hạnh, những cụ già neo đơn, những trẻ em nghèo có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Tam Lãnh đã được chia sẻ, tiếp thêm động lực để họ vươn lên trong cuộc sống.

Bắt đầu từ tháng 3/2020, “Bữa cơm nhân ái di động” chủ yếu do các chị là ủy viên Ban Chấp hành Hội LHPN xã thực hiện. Ban đầu, mô hình gặp không ít khó khăn từ con người thực hiện cho đến kinh phí để thực hiện các bữa ăn; nhưng vượt lên tất cả là sự nhiệt tình, lòng nhân ái sâu sắc, muốn mang đến cho những mảnh đời còn lắm bất hạnh những bữa ăn đầy đủ hơn về chất dinh dưỡng, đảm bảo vệ sinh; các thành viên của mô hình dần khắc phục được khó khăn. Nhận thấy đây là việc làm có ý nghĩa nên mô hình đã nhận được sự quan tâm, đóng góp của nhiều tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã; bằng nhiều hình thức: đóng góp công, tiền mặt, các thực phẩm thiết yếu: gạo, rau, củ, quả các loại... Đến nay mô hình thu hút hơn 20 chị tham gia nấu, cấp phát thức ăn thường xuyên 2 lần/tháng đến các đối tượng người già neo đơn,

(Xem tiếp trang 26)

CHỊ VI THỊ LĂNG: Tấm gương học tập và làm theo Bác

□ A VÔ CƠM

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đồng Giang

Chị Vi Thị Lăng sinh ngày 11/12/1979, dân tộc Nùng, quê ở huyện Phước Sơn nhưng tình duyên và sự nghiệp của chị lại gắn liền với người Cơ tu ở huyện Đồng Giang, tỉnh Quảng Nam. Chị là cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ xã năng nổ, nhiệt huyết, gắn bó với nhân dân, tiên phong trong công tác xóa đói giảm nghèo, giữ gìn môi trường, có nhiều sáng kiến giúp địa phương phát triển kinh tế - xã hội.

Là một cô gái dân tộc thiểu số, sinh ra và lớn lên ở huyện miền núi, từ lúc còn nhỏ, chị Vi Thị Lăng có tố chất chăm chỉ, chịu khó, biết vâng lời cha mẹ. Trong những năm tháng còn ngồi trên ghế nhà trường, chị luôn tỏ ra là một cô học trò ngoan, hiền, đạt nhiều thành tích cao trong học tập, được thầy cô và bạn bè yêu mến. Sau khi tốt nghiệp THPT tại Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Hội An, chị đem lòng yêu chàng trai Cơ tu anh Brú Xia, rồi kết duyên cùng với anh, hai vợ chồng sinh sống tại xã Sông Kôn, huyện Đồng Giang. Nhờ đức tính cần cù, năng động, quan hệ gần gũi với bà con trong hàng xóm, chị sớm được nhân dân tín nhiệm và bầu làm Chi hội Trưởng Hội Phụ nữ thôn, rồi lên chức Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã. Năm 2013, chị Vi Thị Lăng được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã, giữ chức vụ Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Sông Kôn.

Nhận thức rõ vai trò, trọng trách của mình với địa phương, chứng kiến thực trạng rác thải bốc mùi hôi thối, làm mất vệ sinh, gây ô nhiễm môi trường. Bằng kiến thức hiểu biết của mình, năm 2016 chị sáng kiến ý tưởng xây dựng “Lò đốt rác tự chế” nhằm xử lý rác thải ở các thôn, giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường sinh thái, xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp ở khu dân cư. Để xây được lò xử lý rác đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chị chủ

động tìm nguồn kinh phí bằng việc vận động các hộ gia đình tự nguyện quyên góp, đồng thời đề xuất với UBND xã hỗ trợ, cắt giảm các khoản chi phí hoạt động không cần thiết của hội. Kết quả, chị đã xây được hai lò đốt rác với tổng kinh phí là 19.095.000đ, xử lý tốt rác thải cho 100 hộ dân tại hai thôn Bút Tựa và Bờhông 1.

Năm 2019, chị tiếp tục đề xuất với Đảng ủy và UBND xã Sông Kôn triển khai, nhân rộng mô hình lò xử lý rác tại thôn Bờhông 2, đây là thôn chiếm tỷ lệ dân và nhiều vấn đề bức xúc về môi trường. Những kiến nghị của chị được Đảng ủy và chính quyền địa phương ủng hộ, đặc biệt là nhân dân trong thôn tích cực hưởng ứng làm theo. Qua 04 năm triển khai thực hiện (từ 2016 đến 2019), mô hình “Lò xử lý rác” của chị Lăng đã phát huy được hiệu quả, giải quyết dứt điểm vấn đề thải rác bừa bãi ở nông thôn, góp phần ý thức tự giác giữ gìn và bảo vệ môi trường của người dân ở khu dân cư.

Không chỉ gương mẫu trong việc giữ gìn môi trường sinh thái, chị còn tiên phong trong công tác xóa đói, giảm nghèo ở địa phương. Năm 2016, chị sáng kiến ý tưởng lập “Quỹ tiết kiệm xoay vòng không lãi” nhằm hỗ trợ, giúp đỡ hội viên, nhất là chị em phụ nữ có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn. Với phương châm: “Nói đi đôi với làm”, “Cán bộ làm trước, hội viên theo sau”, chị chủ động gây quỹ trước ở trong hội, vận động chị em sản xuất tập thể, lao động đổi công với nhau để gây quỹ, tổ chức giao lưu văn nghệ để tuyên truyền và tranh thủ sự ủng hộ của các nhà hảo tâm. Bước đầu lập quỹ, hội đã tiết kiệm được 8.000.000đ, giải quyết cho hai hộ gia đình vay không lãi để phát triển sản xuất.

Năm 2017, chị tiếp tục gây quỹ hội bằng hình thức “Nuôi heo đất”, thời gian đầu có 15 hội viên

tự nguyện tham gia, mỗi hội viên đóng 30.000đ/tháng/người, về sau có thêm nhiều hội viên khác cùng tham gia theo. Qua bốn năm hoạt động, từ cuối năm 2016 đến đầu năm 2020, hội đã gây quỹ tiết kiệm được 40.800.000đ, giải quyết cho 31 hội viên vay xoay vòng không lãi với thời hạn một năm, mức vay dao động từ 1-1.5 triệu/hội viên.

Nhận thấy cách làm của mình đã mang lại hiệu quả kinh tế cho các hội viên, chị tiếp tục nhân rộng mô hình gây quỹ tiết kiệm tại Công đoàn cơ quan và Ban nữ công của xã. Năm 2018, quỹ tiết kiệm Công đoàn cơ quan xã Sông Kôn được thành lập với 22 đoàn viên tham gia, mức đóng 50.000đ/đoàn viên/tháng. Đến năm 2019, quỹ Công đoàn đã tiết kiệm được 26.400.000đ, hỗ trợ cho 08 đoàn viên vay với mức 3.300.000đ/người. Tại Ban nữ công, chị vận động 15 chị em tham gia gây quỹ với mức đóng 50.000đ/người/tháng, cộng thêm các khoản tiết kiệm từ quét dọn vệ sinh cơ quan, tổng quỹ thu được là 32.400.000đ, giúp 12 chị em vay với mức 2.700.000đ/chị để mua cây giống và vật nuôi.

Cách thức tiết kiệm để gây quỹ hội viên, rồi sử dụng quỹ hỗ trợ hội viên vay xoay vòng không lãi là cách làm hay, sáng tạo của chị Vi Thị Lăng. Với cách làm này, chị đã giúp hàng chục hộ gia đình tại xã Sông Kôn thoát nghèo bền vững, ổn định cuộc sống. Tính đến cuối nhiệm kỳ 2015 - 2020, toàn xã chỉ còn 36.49% hộ nghèo, 3/4 thôn văn hóa với 79.58% gia đình văn hóa, đạt 11/19 tiêu chí nông thôn mới, là xã tiêu biểu nhất của huyện về phát triển du lịch cộng đồng Homestay với tổng thu 1.4 tỷ đồng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương¹.

Những ý tưởng và cách làm của chị Vi Thị Lăng phù hợp với điều kiện ở miền núi, đây là mô hình mới mẻ, sáng tạo, có tính khả thi, cần phát huy nhân rộng, nhất là ở các địa phương nghèo, những nơi ô nhiễm môi trường cao. Năm 2019 và hội nghị sơ kết 4 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị vừa qua, chị Vi Thị Lăng vinh dự được Đảng bộ huyện Đông Giang tặng Giấy khen về gương điển hình trong học tập và làm theo Bác.♦

1. Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ xã Sông Kôn nhiệm kỳ 2020 - 2025 về tình hình kinh tế - xã hội.

Làm công tác hội...

(Tiếp theo trang 24)

trẻ em nghèo, các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn...

Được thực hiện từ nguồn kinh phí hỗ trợ của chính quyền, các nhà hảo tâm, hội viên phụ nữ. Mỗi tháng, tổ chức nấu ăn 2 đợt, mỗi đợt gần 100 suất cơm. Theo định kỳ, mỗi khi đến phiên, các hội viên đã thức dậy từ rất sớm để có mặt tại điểm hẹn, cùng nhau đi chọn lựa, mua những loại thực phẩm tươi ngon, an toàn, để chuẩn bị những suất cơm. Mỗi người một việc, từ khâu chuẩn bị thức ăn, sơ chế, đến người trực tiếp nấu nướng đều vui vẻ và rất thành tâm. Đúng 10 giờ sáng, tất cả đã sẵn sàng, gần 100 suất cơm được các thành viên chuyển ra xe cá nhân, mang đến tận nhà cho những hoàn cảnh khó khăn như đã nói ở trên.

Khi được hỏi về những việc làm này, chị Bùi Thị Hà, Chủ tịch Hội LHPN xã Tam Lãnh với sự chân thành: *"Thật ra, làm công tác hội không phải lúc nào cũng suôn sẻ, cũng có lắm nhiều khó; nhưng quan trọng nhất chính là sự tận tâm của mỗi người, bản thân tôi cũng vậy, làm bằng cái tâm chứ chưa bao giờ nghĩ làm là để được khen. Ngay như thực hiện mô hình "Bữa cơm di động" có những hộ cách hơn 3km, vùng núi, đường khó đi nhưng chị em chúng tôi vẫn vui vẻ, nhiệt tình mang những hộp cơm yêu thương đến kịp thời".* Những việc làm, mô hình nói trên của Hội LHPN xã thật sự làm người dân và những người bất hạnh rất xúc động; họ như tìm thấy được chỗ dựa về tinh thần; tiếp thêm niềm an ủi tuổi già, sống vui vẻ, khỏe mạnh hơn.♦



Quảng Nam: Thực hiện chính sách ưu đãi người có công cách mạng

□ **NGUYỄN THỊ DIỆU HỒNG**

*Trưởng phòng Người có công
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Quảng Nam*

Thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa, 73 năm qua (27/7/1947-27/7/2020), Đảng, Nhà nước và nhân dân không ngừng chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần đối với thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ, các chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng liên tục được đổi mới và hoàn thiện: Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng cùng với những văn bản hướng dẫn thực hiện của Chính phủ, của các ngành chức năng đã tạo thành một hệ thống chính sách ưu đãi lớn, góp phần quan trọng trong sự ổn định chính trị xã hội và giữ vững an ninh quốc phòng cho đất nước qua các thời kỳ.

Quảng Nam là một tỉnh có số lượng đối tượng chính sách đông (chiếm trên 20% dân số) với trên: 65.400 liệt sĩ, 135.000 thân nhân; 30.500 thương bệnh binh; 46.000 người có công giúp đỡ cách mạng; 33.000 người tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân, huy chương; 6.000 người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học; gần 12.000 người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đầy...; đặc biệt cả tỉnh có 15.237 Bà mẹ được Đảng và Nhà nước phong tặng và truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng”. Là địa phương chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh, lại thường xuyên bị thiệt hại bởi thiên tai bão lụt nên đời sống của nhân dân nói chung, người có công nói riêng còn gặp nhiều khó khăn.

Với những đặc điểm trên, công tác thực hiện chính sách ưu đãi, chăm lo, cải thiện, nâng cao đời sống người có công cách mạng trên địa bàn tỉnh luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm

và thường xuyên. Thời gian qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Quảng Nam đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn thách thức, tập trung phát triển kinh tế - xã hội một cách toàn diện.

Một trong những nhiệm vụ được xem là trách nhiệm đầu tiên, quan trọng hiện nay mà ngành Lao động thương binh và xã hội Quảng Nam tập trung thực hiện là làm tốt công tác xác nhận Người có công. Thông qua công tác này nhằm ghi nhận công lao, sự cống hiến, hy sinh của các thế hệ Người có công trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Để thực hiện tốt công tác chăm lo cho các gia đình chính sách và người có công, ngay từ đầu năm 2020, cấp ủy Đảng, chính quyền Quảng Nam đã thường xuyên tuyên truyền giáo dục đạo lý “uống nước nhớ nguồn” tới mọi tầng lớp nhân dân, triển khai thực hiện vận động xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” giai đoạn 2016-2020 theo tinh thần Công văn số 4592/UBND-KGVX ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam; công tác vận động Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được thực hiện tập trung vào dịp 27/7 hằng năm; đồng thời, triển khai thực hiện đầy đủ các chế độ của Nhà nước đối với các hộ gia đình chính sách, người có công. Các đối tượng người có công được chăm sóc đầy đủ và toàn diện trên các lĩnh vực như nhà ở, chăm sóc nuôi dưỡng, điều dưỡng sức khỏe, giáo dục, y tế... Đây là những hoạt động được thực hiện thường xuyên, kịp thời, góp phần động viên, giúp đỡ các gia đình chính sách vươn lên, có cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.

Từ đầu năm 2020 đến nay, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh đã xác nhận và thực

hiện chế độ trợ cấp các loại đối tượng cho 5.630 trường hợp; trong đó: Ban hành Quyết định điều dưỡng tập trung đối với 3.584 trường hợp; trợ cấp đối với thân nhân liệt sĩ: 138 trường hợp; trợ cấp thờ cúng liệt sĩ: 349 trường hợp; trợ cấp 3 tháng và mai táng phí, tuất tử trần các nhóm đối tượng theo Pháp lệnh: 938 trường hợp; trợ cấp đối với Bà mẹ VNAH mới được phong tặng, truy tặng: 45 trường hợp; trợ cấp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: 47; trợ cấp ưu đãi trong giáo dục, đào tạo: 101 trường hợp; ...và ban hành quyết định trợ cấp thờ cúng liệt sĩ năm 2020 bằng danh sách đối với 40.218 trường hợp.

Ngoài ra, đã cấp đổi thẻ thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, dụng cụ chỉnh hình: 326 trường hợp; công văn, trả lời đơn thư hỏi chế độ, chính sách, tìm mộ liệt sĩ: 12 trường hợp; di chuyển hồ sơ người có công cách mạng đến nơi cư trú mới: 161 trường hợp; hỗ trợ thăm viếng, di chuyển hài cốt liệt sĩ về nguyên quán: 07 trường hợp; lập thủ tục đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ: 09 trường hợp; giới thiệu giám định AND xác định danh tính liệt sĩ: 03 trường hợp; trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp lại Bằng TQGC: 111 trường hợp...

Bên cạnh đó, công tác tổng rà soát thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng đã được triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh, huyện, xã và các khu dân cư. Việc tổng rà soát với sự tham gia trực tiếp của các ban, ngành, đoàn thể đã góp phần công khai minh bạch trong việc thực hiện các chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng, được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân. Công tác quản lý đối tượng, quản lý tài chính ưu đãi người có công từng bước được hoàn thiện; công tác thanh, kiểm tra, tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư lĩnh vực người có công được tăng cường, qua đó kịp thời tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc, khắc phục những hạn chế thiếu sót, góp phần giải quyết tốt các chính sách đối với người có công.

Với truyền thống “Uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ kẻ trồng cây”, vào các dịp Tết Nguyên đán, Lễ 30/4, ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, ngày Quốc khánh 2/9; các địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức các đoàn đại biểu dâng hương, dâng hoa,

thăm viếng các đài tưởng niệm liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ. Công tác thăm hỏi, động viên, tặng quà thương, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công cũng được quan tâm thực hiện chu đáo, kịp thời. Toàn tỉnh có 15.237 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, đến nay còn 605 Mẹ còn sống, 100% Mẹ đã được các cơ quan đơn vị trong và ngoài tỉnh nhận phụng dưỡng, mức phụng dưỡng bình quân 800.000 đồng/Mẹ/tháng. Không chỉ phụng dưỡng hàng tháng, nhiều cơ quan, đơn vị ở xa nhưng thường xuyên cử cán bộ đến thăm hỏi, kịp thời động viên an ủi khi Mẹ ốm đau hoặc phối hợp với địa phương lo việc tang lễ chu đáo khi Mẹ qua đời; nhiều đơn vị ngoài việc phụng dưỡng tiền trợ cấp hàng tháng, còn hỗ trợ xây nhà tình nghĩa, mua sắm đồ dùng phục vụ đời sống sinh hoạt trong gia đình, tổ chức cho mẹ đi tham quan, du lịch... gần 100% gia đình chính sách người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân nơi cư trú; 100% xã, phường được công nhận làm tốt công tác thương binh - liệt sĩ, người có công. Để xứng đáng với sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước, sự đùm bọc, giúp đỡ của nhân dân, tỉnh Quảng Nam đã có nhiều tập thể tiêu biểu trong phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, nhiều tấm gương thương binh, gia đình liệt sĩ tiêu biểu đã không ngừng phấn đấu vươn lên tiếp nối truyền thống anh hùng trong học tập, lao động, sản xuất, vượt lên thoát nghèo, góp sức xây dựng quê hương, đất nước.

Ngày 27/7 đã đi vào lịch sử đất nước như một dấu ấn nhắc nhở mọi người về truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ người trồng cây” của dân tộc Việt Nam. Đất nước đã hoà bình, nhưng những đau thương mất mát mà chiến tranh để lại thì không gì bù đắp được. Chính vì thế, Đảng và Nhà nước rất quan tâm đến công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng. Đây cũng là dịp giáo dục ý thức trách nhiệm, lòng biết ơn đối với các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh, đối với những chiến sĩ đã không tiếc xương máu vì sự tồn vong của Tổ quốc, của dân tộc. Đồng thời, để mọi người dân hiểu rõ chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác thương binh, liệt sĩ và chăm sóc người có công với cách mạng. ♦

TÂY GIANG

nỗ lực tìm kiếm quy tập mộ liệt sĩ

□ ĐÌNH HIỆP

Những năm qua, mặc dù huyện Tây Giang rất nỗ lực thực hiện công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ. Tuy nhiên, công tác này vẫn còn không ít khó khăn, nhiều gia đình vẫn chưa tìm được mộ liệt sĩ. Với phương châm “Còn thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ, còn tổ chức tìm kiếm, quy tập”, huyện Tây Giang đã và đang nỗ lực tìm kiếm, quy tập, thể hiện sự tri ân với thế hệ cha anh đã ngã xuống vì độc lập dân tộc.

Nhiều khó khăn

Để thực hiện có hiệu quả việc tìm kiếm, quy tập huyện Tây Giang đã thành lập Ban chỉ đạo Ban Chỉ đạo 24. Thượng tá Võ Bá Lộc, Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện cho biết, những năm qua Ban CHQS huyện (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 24 huyện) đã tham mưu UBND huyện kiện toàn Ban Chỉ đạo 24 huyện và lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức tập huấn công tác rà soát, tìm kiếm thông tin liệt sĩ, mộ liệt sĩ, lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở 3 cấp (thôn, xã, huyện) đảm bảo đúng nội dung và thời gian quy định. Sau khi tổ chức tập huấn ở cấp huyện, Ban Chỉ đạo 24 huyện đã chỉ đạo các địa phương tiến hành bồi dưỡng cho cán bộ Ban

Dân chính các thôn, xã thành lập các bộ phận viết giúp về phương pháp thu thập thông tin, phát phiếu, cung cấp thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ.

Theo ông Lộc để thực hiện có hiệu quả việc tìm kiếm, Ban CHQS huyện đã tham mưu Ban Chỉ đạo 24 chọn xã Anông là địa phương làm điểm triển khai trước để rút kinh nghiệm cho 09 xã còn lại. Xã A Nông đã chủ động phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân cung cấp thông tin, cán bộ các thôn tiến hành phát phiếu, thu thập thông tin để có cơ sở kết luận địa bàn đảm bảo đúng nội dung, thời gian, đạt kết quả. Ban Chỉ đạo 24 huyện cũng đã họp rút kinh nghiệm. Số hài cốt liệt sĩ chưa tìm kiếm được vẫn còn nhiều, thông tin về mộ liệt sĩ ngày càng ít dần. Sau chiến tranh, các đơn vị giải thể, sáp nhập, công tác bàn giao hồ sơ, danh sách liệt sĩ, sơ đồ mộ chí, hồ sơ quy tập hài cốt liệt sĩ cho địa phương chưa chặt chẽ, công tác lưu trữ của địa phương chưa bảo đảm nên một số đơn vị không có danh sách tại địa phương, dẫn đến khó khăn trong việc kết luận, lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ trên địa bàn huyện. Ông

Lộc còn cho biết: “Dù Tây Giang rất nỗ lực trong việc tìm kiếm quy tập nhưng số hài cốt liệt sĩ tìm rất ít, còn nhiều mộ quy tập chưa xác định được họ tên, quê quán”.

Ông Alăng Đản nguyên Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện cho biết, Tây Giang là huyện miền núi phía Tây của tỉnh Quảng Nam. Rừng núi chiếm 70% diện tích của toàn huyện. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ với vị trí chiến lược quan trọng và chiến thuật quân sự, Tây Giang có nhiều đơn vị đóng quân, tập kết, xây dựng trạm y tế, tham gia mở đường mòn Hồ Chí Minh, làm nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu trên chiến trường mà Mỹ - Ngụy thường xuyên đánh phá ác liệt. Trong chiến tranh và mở đường mòn Hồ Chí Minh, trên địa bàn huyện Tây Giang có hàng nghìn cán bộ, chiến sĩ của các đơn vị chủ lực cũng như bộ đội và du kích của địa phương tham gia chiến đấu và mở đường mòn Hồ Chí Minh đã anh dũng hy sinh.

Kết thúc chiến tranh, nhiều hài cốt liệt sĩ được quy tập vào nghĩa trang huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam, nhưng trong số đó có nhiều hài cốt không có thông tin rõ ràng, do đó gây khó khăn cho công tác xác định

số lượng liệt sĩ chưa được tìm kiếm, quy tập. Bên cạnh đó, đến nay, một số cán bộ lão thành, người dân bám trụ hiện đã qua đời hoặc già yếu, trí nhớ không được minh mẫn dẫn đến khi điều tra lấy thông tin về liệt sĩ gặp nhiều khó khăn.

Nỗ lực tìm kiếm

Để công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ đạt kết quả trong thời gian sớm nhất, UBND huyện đã triển khai nhiều cuộc họp. Cuối tháng 6 vừa qua, huyện đã tổ chức Hội nghị Kết luận lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ. Từ số liệu Ban Chỉ đạo 24 huyện cung cấp đến nay, tổng số liệt sĩ hy sinh, chôn cất ban đầu trên địa bàn huyện là 282 mộ. Trong đó, có 118 mộ liệt sĩ của địa phương và 164 mộ của đơn vị khác. Hiện còn khoảng 215 mộ liệt sĩ chưa được tìm kiếm, quy tập. Đại úy CơLâu Ngọt, Ban CHQS huyện cho biết, là thành viên Ban chỉ đạo 24, anh cùng với nhiều chiến sĩ trong đơn vị trực tiếp bám địa bàn, rà soát thông tin, khảo sát đánh dấu nơi ghi là mộ liệt sĩ. Dù công việc khó khăn, bằng rừng lợi suốt những các anh vẫn cố gắng làm. Đại úy Ngọt cho biết đến nay đã hoàn thành khâu khảo sát, thu thập,

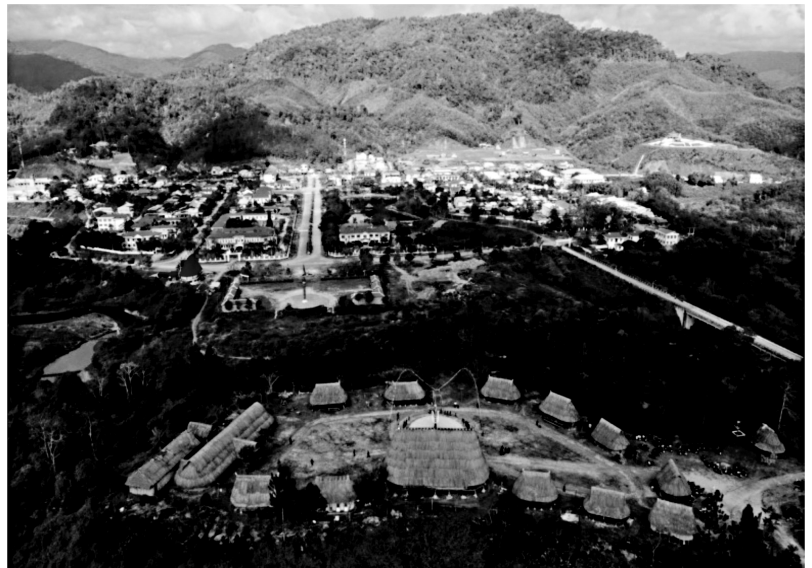
xác minh thông tin. Trong tháng 7 này sẽ tiến hành khai quật.

Ông Bhling Mia, Chủ tịch UBND huyện-Trưởng Ban chỉ đạo 24 huyện cho biết, những năm qua, huyện Tây Giang luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác “đền ơn đáp nghĩa”, đặc biệt là công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; xây dựng và tôn tạo nhiều công trình tưởng niệm các Anh hùng, liệt sĩ.

Với phương châm “*Còn thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ, còn tổ chức tìm kiếm, quy tập*”. Chúng tôi đã chỉ đạo quyết liệt công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; trong đó, trọng tâm là ở các địa bàn trong yếu như Đồn

Tơ Râm (xã AXan), địa đạo A Xò (xã A Nông) đường Hồ Chí Minh (cũ) đi qua 3 xã A Nông, BhaLêê, A Vương và dọc tuyến biên giới (Việt - Lào). Ông Mia khẳng định dù khó khăn mấy chúng tôi vẫn phải làm cho bằng được đó cũng là cách bù đắp phần nào sự hy sinh của các anh hùng liệt sĩ trong cuộc chiến tranh cứu nước.

Chiến tranh đã dần lùi xa và nỗi đau của nhiều gia đình mất đi cả chồng và các con. Những thương binh mất đi một phần cơ thể của mình đã dần được xoa dịu phần nào bởi sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, sự chung tay giúp đỡ, tri ân của xã hội đối với họ. ♦



HỘP THƯ

Trong số này, Bản tin Xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh Quảng Nam đã nhận được một số tin, bài, ảnh của cộng tác viên: Trần Thị Thiệt, Nguyễn Quỳnh Anh, Nguyễn Anh Tuấn... nhưng do số lượng trang in có hạn nên chúng tôi sẽ tiếp tục sử dụng và đăng tải vào các số sau.

Ban biên tập rất mong nhận được sự tham gia, cộng tác nhiệt tình và đóng góp ý kiến của bạn đọc và cộng tác viên trong thời gian đến.

CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH CHUẨN Y THƯỢNG TÁ LÊ TRUNG THÀNH THAM GIA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢNG NAM, NHIỆM KỲ 2015 - 2020

Ngày 24/7/2020, tại cuộc họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy Quảng Nam tổ chức công bố và trao quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc chuẩn y Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đối với đồng chí Thượng tá Lê Trung Thành, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.



Đồng chí Phan Việt Cường trao Quyết định và tặng hoa chúc mừng Thượng tá Lê Trung Thành

Thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng chí Nguyễn Chín - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã công bố quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc chuẩn y Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam nhiệm kỳ 2015 - 2020 đối với đồng chí Thượng tá Lê Trung Thành, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Đồng chí Lê Trung Thành sinh ngày 14/8/1976; quê quán: xã Bình Nam, Thăng Bình; chuyên môn: đại học quân sự, chuyên ngành: binh chủng hợp thành; cao cấp lý luận chính trị.

Phát biểu tại buổi công bố quyết định, đồng chí Phan Việt Cường - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh mong muốn trong thời gian tới đồng chí Lê Trung Thành tiếp tục phát huy kinh nghiệm, bản lĩnh chính trị và phẩm chất bộ đội cụ Hồ để hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao; tích cực tham mưu cho Đảng bộ nói chung, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

nói riêng triển khai thực hiện hiệu quả công tác quốc phòng, quân sự địa phương trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy, điều hành lực lượng vũ trang tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ và các chỉ tiêu của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu và lãnh đạo đơn vị vững mạnh toàn diện, đảng bộ trong sạch vững mạnh.

ĐẠI HỘI HỘI NHÀ BÁO TỈNH QUẢNG NAM LẦN THỨ IX, NHIỆM KỲ 2020-2025

Vừa qua, Hội Nhà báo tỉnh Quảng Nam tổ chức Đại hội lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020-2025. Tham dự Đại hội có Nhà báo Mai Đức Lộc - Phó Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam; đồng chí Lê Văn Dũng- Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; đồng chí Nguyễn Thị Thu Lan - UVBTV, Trưởng Ban Tuyên giao Tỉnh ủy; đồng chí Hồ Quang Bửu - TUV, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, lãnh đạo các sở, ban ngành, địa phương; đại diện Hội Nhà báo thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quảng Ngãi; nguyên lãnh đạo Hội Nhà báo Quảng Nam qua các thời kỳ cùng 188 hội viên là đại biểu chính thức...



Đồng chí Lê Văn Dũng - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy phát biểu chỉ đạo tại Đại hội Hội Nhà báo

Nhiệm kỳ qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Trung ương Hội Nhà báo Việt Nam và sự phối hợp, hỗ trợ của các tổ chức, ban ngành, địa phương; cán bộ, hội viên và đội ngũ người làm báo tỉnh Quảng Nam đã có nhiều nỗ lực, phấn đấu vươn lên trong hoạt động báo chí và công tác hội; góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển báo chí của cả nước và những thành tựu chung của quê hương Quảng Nam... Hội Nhà báo Quảng Nam đã tham gia tích cực công tác chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí;

tăng cường quan hệ phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương. Cụ thể, hội đã phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Sở Thông tin - truyền thông tổ chức giao ban báo chí định kỳ hằng quý; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy nội dung tổng kết, đánh giá 15 năm thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW của Ban Bí thư (khóa IX) về *"Tiếp tục nâng cao vai trò hoạt động Hội Nhà báo Việt Nam trong tình hình mới"*; tham mưu kế hoạch sắp xếp lại các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh tuyên truyền, thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng Đảng, Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện các quy định, quy tắc về đạo đức nghề nghiệp của người làm báo. Công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ người làm báo được chú trọng. Giải thưởng báo chí Huỳnh Thúc Kháng ngày càng nâng cao uy tín, sức lan tỏa lớn trong cộng đồng...

Phát biểu chỉ đạo tại Đại hội, đồng chí Lê Văn Dũng - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy nhấn mạnh: Tỉnh ủy ghi nhận và biểu dương kết quả hoạt động của Hội Nhà báo tỉnh, trong nhiệm kỳ qua Hội Nhà báo tỉnh đã phát huy vai trò, trách nhiệm, không ngừng được củng cố và phát triển, tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Hội thường xuyên tổ chức, động viên, khích lệ đội ngũ những người làm báo tích cực tuyên truyền về đường lối, chủ

trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những thành tựu của quê hương, đất nước; góp phần quan trọng vào thành công chung của tỉnh trong việc tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Covid-19; đồng thời đã đẩy mạnh tuyên truyền về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phê phán các quan điểm, thông tin sai trái, xuyên tạc, tin đồn, tin giả của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng các vấn đề tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền, công tác nhân sự đại hội đảng các cấp, dịch bệnh Covid-19... Trong nhiệm kỳ tới, Hội Nhà báo tỉnh cần tập trung xây dựng tổ chức Hội vững mạnh theo tinh thần Chỉ thị số 43-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam trong tình hình mới; đổi mới phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, hiệu quả. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ những người làm báo tỉnh vững vàng về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, có đạo đức trong sáng... Đồng chí tin tưởng sâu sắc đội ngũ những người làm báo vượt qua những khó khăn, thách thức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Hội Nhà báo tỉnh Quảng Nam khóa IX, bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam, nhiệm kỳ 2020-2025.

Nguyễn Phi Anh

